

NGÀY MỒNG 9 THÁNG HAI, NĂM TÂN HỢI

JEUDI 9 MARS 1911

NĂM THỨ SÁU, SỐ 162

LỤC TỈNH TÂN VÂN

GIÁ BÁN NHỰT TRÌNH

Mua mặc 12 tháng. 5 \$ 00
 6 tháng. 3 00
 Mua chịu 12 tháng. 8 00
 6 tháng. 5 00
 Không bán 3 tháng.

聞新省六

MỖI TUẦN ĐĂNG BAO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ từ số: 0 \$ 10

Ai muốn mua nhựt trình thì gửi thơ và bạc, phải đề như vậy. Lục-tỉnh-tân-vân Saigon.

Chủ-nhơn: F. H. SCHNEIDER | Chủ-bút: LƯƠNG-KHẮC-NINH

GIÁ TIỀN IN NHỮNG LỜI RAO VÀ YẾT THỊ TRONG NHỰT TRÌNH LỤC TỈNH TÂN VÂN

MẤY TRƯỞNG	MẤY HÀNG DỌC	IN MỘT LẦN GIÁ	IN 2 LẦN GIÁ MỖI LẦN	IN 3 LẦN GIÁ MỖI LẦN	IN 4 LẦN GIÁ TRỌN THÁNG	IN 2 THÁNG GIÁ MỖI THÁNG	IN 3 THÁNG GIÁ MỖI THÁNG	IN 6 THÁNG GIÁ MỖI THÁNG
Một trường	3 hàng dọc	20 \$ 00	15 \$ 00	12 \$ 35	42 \$ 00	30 \$ 00	25 \$ 00	20 \$ 00
2/3	2 —	15 00	11 25	9 25	31 50	22 50	18 75	15 00
Nửa	1 hàng 1/2	12 00	9 00	7 40	25 20	18 00	15 00	12 00
1/3	1 —	8 00	6 00	4 95	16 80	12 00	10 00	8 00
1/6	1/2 —	5 00	3 75	3 10	10 50	7 50	6 25	5 00
1/12 (6 phần).....	1/4 —	3 00	2 25	1 85	6 30	4 50	3 75	3 00
1/24	1/8 —	2 00	1 50	1 25	4 20	3 00	2 50	2 00
1 phần	3 hàng chữ	1 00	0 75	0 62	2 10	1 50	1 25	1 00
1 hàng chữ	"	0 50	0 40	0 30	1 05	0 70	0 65	0 50

MỤC LỤC

- | | |
|----------------------------------------------|-----------------------------|
| 1 — Đại-luận. — Làm người thiếu học khó nèn. | 8 — Nam-kỳ nông vụ. |
| 2 — Một cuộc khánh thành. | 9 — Tập vụ. |
| 3 — Cuộc dựng hình ông Trương-vĩnh-Kỳ. | 10 — Nhân đàm. |
| 4 — Ngoại quốc tân văn. | 11 — Thai. |
| 5 — Nam-kỳ thời sự. | 12 — Thơ tin vãng lai. |
| 6 — Hương truyền. | 13 — Minh tâm bửu giám. |
| 7 — Ngoại sử truyền. | 14 — Hoàng việt địa dư chí. |

ĐẠI-LUẬN

Làm người thiếu học khó nên

Từ đã mười năm ngoài các nhứt-bảo quốc âm rêu kêu giục thúc đống bang trong nghề thương mại thời đã hết sức mỗi hơi, mà cũng chưa thầy cuộc chi cho đỡ sợ. Nội cõi Nam-trung ta đem biết mấy nhà lúa muôn bạc vạn, sao chẳng chịu hiệp hùn cho thành một hai cuộc đại-thương chi, ngõ mở mặt cùng người Thanh-ân? Nghĩ vậy cũng đáng buồn. Nhưng mà xét suy cho đáo để rồi thì lại chẳng lấy chi làm buồn cho lắm; vì ấy cũng là một lẽ tự nhiên chớ chẳng chi lạ. Vậy tôi xin phân giải dưới đây cho chư công nhân lãm.

Và người Trung-huế là dân nhiều dãi hẹp, không thể ở trong nước cây cày mà ăn cho đủ, bởi ấy nên phải biên ra buôn bán, dặng mà châu lưu trong vạn-quốc; thì sự buôn bán ấy từ đã lâu đời truyền kẻ nhau, hễ con nít mới đẻ ra đã thấy cuộc thương mại cho đến lớn khôn, cho nên tuy chẳng học chớ cũng đã tiếp nhiệm quen thạo rồi.

Còn người Nam-trung ta trong trứng nở ra thì trước mặt đã thấy cuộc cày cày ruộng nương, đến trọng trọng tuổi thì đã hiểu biết rằng: Sản sàng của tổ phụ lưu hạ mấy khoảnh điền phi địa mậu rồi đây; kẻ đang 12, 13 tuổi thì cha mẹ cho đi học lấy chừng ba cái chữ quốc-ngữ cho biết coi tờ giấy thi thôi; rồi kiếm thầy học chút đánh chữ nho, cho rõ việc cang thường luân lý; kẻ qua 16, 17 tuổi thì cha mẹ đã lo đời bạn dặng cho mau sanh con đẻ cháu mà tiếp nối tông-môn. Đến khi cha mẹ khoản rồi thì cũng cứ noi theo nghề cây cày; chớ còn việc học thức theo vau-minh kim thời thì có thêm dóm ngõ vào mà chi. Xin liệt

vị khản quan hãy nghĩ đó mà coi, những người như thê mà nay dẫu ai có phân trần giảng thuyết cho ngộ thầy cuộc thương mại là lợi thê mảy đi nữa, thì tuy là nghe vừa lỗ tai, chớ trong bụng cũng còn nghi kỵ pháp-phông hoài, rồi nó bắt giải đãi không muốn làm chi cho mệt trí. Lại chi cho khỏi tự tư rằng: *Vậy chớ xưa nay ông bà mình mấy buôn bán cũng có dất có trâu có ghe có ruộng mà để lại cho mình vậy; rồi đến đời mình tuy không buôn bán chớ mỗi năm cũng có lúa muôn đong dầy vừa, bạc vạn chôn giấp nhà; hoặc đến ngày kì-lạp, tết-nhứt, sắp là điền đũa thì cấp rút gói trà, đũa thì mừng nếp ve, rượu cơm ra cúng khỏa; lựa là phải hùn hiệp bán buôn chi cho một lòng lo lắng, biết có chắc lời hay không? Cuộc đời thiên hạ « giúp lời không ai giúp của, giúp đũa chớ mấy kẻ giúp cơm »; mây ảnh nói nghe khỏa lỗ tai chớ đến chừng rui có lỗ ai vô đó nư chịu cho mình, thôi chi bằng mình noi theo lời gia-huân của thầy Châu mà thủ phận an mạng cho thung dung; mặc ai có tại ngõ bán buôn làm gì thì làm lấy.*

Ấy đó, phạm mỗi người đều suy nghĩ như thê cả, thì có ai ra mà hiệp hùn dẫu.

Còn những kẻ học hành thông suốt, thầy biết rộng xa thì phần nhiều là con nhà làm việc, hoặc là con kẻ ở chợ búa, cho nên khi thầy hiểu rõ rằng cuộc thương mại là gì, đem lòng ham hồ mà có muốn làm ra, thì lại chẳng sản dặng lúa thiên bạc vạn, bắt quá có ham muốn lắm thì hiệp đôi ba người chừng 5 ba ngàn đồng bạc von mà lập cuộc thương mại, nhỏ nhỏ vậy mà thôi. Bởi hai đều chèo kéo như thê, kẻ có tiền thì không chi bán buôn, còn kẻ có chi bán buôn lại ít tiền, nên người mình chẳng lập dặng cuộc đại-thương chớ có chi dẫu.

Vậy nay có cắt nghĩa việc bán buôn, giảng thuyết đều hùn hiệp cho thê mảy,

thì bắt, quá nhà nào dư đã một đôi ngàn, họ liêu như của rớt đưa ra chừng một đôi chục là hiếm, chớ mấy ai dám tận lực đem bạc ngàn ra mà hùn bao giờ, ấy cũng là tánh kím-chi-kỹ-cang của người mình đó, việc ấy cũng không nên trách, không nên buồn.

Đều buồn là buồn việc này, mà thôi, sao bạn đồng bang không kỹ xét: Vì lại đừng làm người nhảm lời cả toàn-câu đều thanh phát văn-minh, nay rồi phạm mình lỡ giờ nói theo nề nếp người xưa đã quen đi rồi, thì nắm giữ hai chữ thủ-thành sự nghiệp của tổ-tông, chẳng thêm hùn hiệp bán-buôn chi, vì cái sắp qui quyết văn-minh đời này chẳng biết nó ra sao mà phòng theo nó; vậy thì thời cam lay cái phần mình cây sâu cuốc bằm. Còn sắp con, trẻ cháu nó sanh ra nhằm hỏi này lời này, mà mình chẳng ép uông, giục thúc cho nó bay nhảy học hành cho thấu đáo cuộc văn-minh đương thì; háu sau việc tác lập thì thờ theo thời kịp thể với người ta để đi ú nó trong nhà, nhốt nó trong xóm hoài. Đến tròng tròng chừng 16, 17, thì đã lo việc vợ con, làm cho nó sớm bị quân chơn buộc căng, gặp cuộc đường ấy, thì dầu cho Tạo-vật có đức nản ra trí hóa rộng nhiều thể mây cũng chẳng phương chi mà hiểu nói các cuộc nhiệm mẫu trong đám văn-minh đương. Vì vậy mà màn đời này sang kiếp nọ người Việt-nam ta cứ lúc thực ở nơi sẵn đã ruộng vườn hoài, còn để cho bọn Thanh-an nó kinh dinh nơi thành thị.

Vậy xin chữ vị phủ ông rằng má lẽ việc học hành cho con cháu mình cho tìm làm, nếu sắp con cháu các ông ngày nay lo việc học hành cho thấu đáo các cuộc Văn-minh, thì trong mười năm nữa chẳng đợi ai giục thúc việc hiệp hùn, mà chúng nó cũng lập dạng nhiều cuộc cơ xảo kỹ nghệ ca thể, nếu hai chữ tại đều sẵn thì có khó chi, có lo chi là chẳng tranh-hoảnh cuộc

thương mãi với china. Người đời trong hai chữ tại một chữ có bởi một chữ không mà hề ai thiếu một, thì khó bề vung vạy vô cùng.

Phải hiểu rằng: muốn văn việc canh cải đời sửa chi chi cũng do nơi việc học cả thầy. Người có học rồi, ai nói phải mới quyết đoán mà làm theo, chớ như không học thì nghe chi cũng nghi ngờ, bắt quyết: át trọn đời ai có giảng thuyết thế này, tuy nghe thì không cãi đặng, song chẳng hề dám theo bao giờ.

Ồ bạn đồng bang ội! Cuộc học tôi nói này giờ, chẳng phải là đọc dạng một ít sách quốc-ngữ đó mà gọi rằng đủ đâu, vì sách ấy tuy đang-kim có nhiều thì mặt dầu, chớ cũng chưa đủ chỗ hay nhiệm đặng mà kinh dinh cuộc cả thể cho nói; vậy phải theo Pháp-học cho đáo để mới xong, và chữ và tiếng Đại-pháp có nhiều ý vị thâm sâu hơn các tiếng, làm cho người học dễ mà rõ cuộc kỹ-nghệ thương-mãi làm.

Nếu một mai thấy ta là người Đại-pháp thầy rằng: sắp trẻ ấy thông minh tài bộ, ngay thật hân hoi thì chắc sao cũng phải điu đặc vào đảng thương mãi, rồi thì lần lần người mình mới dám ra mà hiệp-hùn cả thể, hoặc với người Đại-pháp hoặc với bọn mình.

Song nếu nay chưa rõ đủ các mùi, mây ông cố vội mà hiệp hùn thì át chẳng khỏi đều hư hại, vì là cuộc chưa từng, nay vác bạc ngàn ra chỉ cho khỏi sợ mất, sợ lỗ, sợ hư, rồi thì tinh tới, tinh lui mà phải hư chớ có chi đâu hề cuộc làm ăn mà sùi sục thì bao giờ mà nên đặng. Rồi coi ra hình như cái sự hư hại nó sợ những kẻ biết mà nó hay đeo đuổi kẻ què vậy.

Xin hay rằng lo việc học hành là trước hết

Sân tài có bồi trong tay,

Tài tron gồm dặng mới hay hơn người.

SCHNEIDER.

MỘT CUỘC KHÁNH-THÀNH

Hãng luyện đường khí cùng khí acétylène cho miền Đông-vực, hôm thứ ba 21 Février có mời các vị Đại-thần cùng các trang danh vọng ở tại Sài-gòn đến xem cuộc cơ xảo cùng dự lễ khánh thành. Hãng này M. Gage làm chủ. Bữa ấy có mặt quan Tổng-thống toàn-quyền Luce và quan hầu của người, quan Thống-đốc Nam-kỳ vì vắng mặt nên có cho quan Đầu-phòng-văn của người là ông Du Pac de Marsoulies thế hành, quan Đê-đốc Leblois, quan Đốc-ly thành phố Dupont, quan Phó-chủ hội đồng quản hạt Flandrin, cùng nhiều quan lớn khác nữa đồng đến xem cuộc cơ xảo ấy.

Cuộc này chia ra hai cái máy khác nhau, một cái để luyện đường-khí còn một cái nữa để luyện khí acétylène.

Cái để luyện đường khí làm ra như vậy: có một cái máy rút khí âm dương ngoài vào, rồi lọc lại mà tống qua một cái máy ép nặng chừng 40 kilos; trong ấy lại dùng một giọt nước chảy ngang qua làm cho khí nguội bằng khí ngoài trời vậy. Khí nguội rồi lại chạy vào một máy ép khác rồi qua bên máy cái ống làm cho ra lạnh. Trong máy làm lạnh ấy hình như để mà lọc đường khí vậy, vì hề lạnh nhiều chừng nào thì đạm-khí phải chung vô trong, rồi thủng thẳng lạnh lần đến 180 bực hàn, thì chín còn một thứ đường-khí tinh anh, còn đạm-khí thì đi hết, mà hề khí đường-khí còn một mình tới 180 bực hàn thì phải ra lỏng lỏng. Khi đường khí như vậy hề đúc vật chi vào đều phải cứng sáng hết; hôm ấy ông Gage và ông de la Pommeraye có làm cho các quan coi, để thử một miếng thủy ngân thì liền đặt lại cứng ngắc, vì sức nó 40 bực hàn đã cứng rồi; lại bỏ vào ít cái bóng tươi, ít trái nhỏ, một điếu thuốc cigare, vân vân... các vật ấy đều trở ra cứng vô cùng. Nước đường khí này khi chạy vào cho hết máy bực lạnh thì chạy qua một cái máy khác thành trở ra khí lại, đặng đưng vào trong ve bằng thép để xách, để đem đi trong lúc can dùng.

Còn máy làm ra khí acetylene thì nay thiên hạ ai cũng thường thấy biết chẳng lựa phải nói ra làm chi cho nhiều, vì hề đồ nước vô

carbure de calcium thì thành ra khí ấy chứ chẳng lạ; đều miễn là biết tánh nó hay nổ hay cháy mỗi việc dùng cho cần thận đồ dụng cho chắc chắn đừng nổ ra rồi thì thôi.

Hai thứ khí này khi nhốt nó vào một cái máy nhỏ, có hai cái vòi, làm cho hai thứ xẹt đụng với nhau nhiều ít cho vừa vận, thì nó cháy ra một ngọn lửa trắng ngần tinh anh nóng cho đến ba ngàn bực hỏa hậu. Chư khan quan hãy nghĩ coi như nước sôi, thọc tay mình vào phải phỏng, mà có 100 bực hỏa hậu mà thôi, cái này nóng hơn nước sôi cho tới hai ngàn chín trăm lần, thì giống chi mà chịu cho nòi, mà chẳng tiêu chẳng chảy ra; nhờ lửa dữ tợn này mới hàn đặng nhiều vật bằng các loại kim rất cứng, hoặc dùng mà cắt mấy miếng sắt giày cũng mau, hề rơ ngọn lửa tới đầu thì chảy tới đó, làm cho đức lia ra trong giây phút, hoặc như vỏ tàu có miếng sắt nào hư sét thì đặt vào một miếng sắt mới cho lửa ấy đốt chảy hai miếng rồi để nguội lại thì miếng sắt cũ hồi này phải dính liền với sắt mới mà thành ra mới tinh. Hề sẵn có hai thứ khí này thì làm đặng nhiều việc hữu ích trong các cuộc cơ xảo khác, lại mau mắn khỏi tốn nhơn công nhiều như xưa nay.

Khi cất nghĩa các cuộc xong xuôi, thì M. Gage và de la Pommeraye đồng thỉnh chư vị đại-nhơn ấy bước đến giữa sân nhà ấy mà dùng ít ly champagne. Khi ấy ông chánh chủ hãng tỏ vài lời cảm tạ lòng chiếu cố quan quyền Tổng-thống Luce cùng tạ ơn chư vị đại-nhơn có lòng tốt chẳng từ lời thỉnh của hãng.

Quan Toàn-quyền Luce khi ấy cũng trả lời cùng M. Gage và tỏ nhiều lời khen ngợi các cuộc tác lập đồ sộ lạ thường ấy.

TẶNG PHONG

TRƯỜNG-CÔNG ĐẠI-NHƠN

cuộc dựng hình

SỞ QUYỀN TIỀN HẠT TRA-VINH

Tổng Trại binh

Trần-văn-An, Hương-cá, Vinh-trường	1 \$ 00
Trần-đắc-Phò, Hương-chủ,	— 1 00
Ng.-xuân-Quon, Hương-sw,	— 1 00

Trần-đắc-Hán, Hương-trưởng, —	1 00	Ng.-văn-Văng, Hương-trưởng, —	0 50
Ng.-thành Luật, Hương-chánh, —	1 00	Ng.-văn-Phổ, Hương chánh, —	0 50
Trần-đắc-Truyền, Chánh-bái, —	1 00	Ng.-văn-Quá, Thôn-trưởng, —	1 00
Ng.-văn-Tuy, Chánh-lục-bộ, —	1 00		37 \$ 00
Cao-văn-Võ, Hương-thân, —	1 00		
Văn-công-Thừa, Thôn-trưởng, —	1 00		
Trần đức-Lâm, Propriétaire, —	1 00		
Nguyễn-văn-Vi, Hương-cả, Vinh-yên	0 50		
Hồ-quang-Khuê, Hương-chủ, —	0 50		
Võ-tri-Qua, Hương sư, —	0 50		
Ng.-xuân-Thu, Hương trưởng, —	0 50		
Ng.-trường-Hưng, Hương-chánh, —	0 50		
Hồ-văn-Ngưu, Hương-giáo, —	0 50		
Nguyễn-văn-Tài, Hương-quản, —	0 50		
Hồ-văn-Vị, Hương-thân, —	0 50		
Lê-văn-Điền, Hương-hào, —	0 50		
Ng.-văn-Thinh, Thôn-trưởng, —	0 50		
Ng.-văn-Lộc, Hương-cả, Ngãi-hưng	0 50		
Ng.-văn-Đậu, Hương-chủ, —	0 50		
Ng.-văn-Khả, Hương-sư, —	0 50		
Ng.-văn-Đề, Hương chánh, —	0 50		
Ng.-văn-Điền, Hương-giáo, —	0 50		
Trương-văn-Tạ, Hương-quản, —	0 50		
Phạm-văn-Sâm, Hương-bộ, —	0 50		
Trần-văn-Khương, Hương-thân, —	0 50		
Ng.-văn-Lương, Hương-hào, —	0 50		
Bùi-văn-Chánh, Thôn-trưởng, —	0 50		
Trần-văn-Cường, Hương-cả Đa-phước	1 00		
Phan-văn-Tây, Hương chủ, —	1 00		
Dương-văn-Cây, Hương sư, —	1 00		
Phan-văn-Phận, Thôn-trưởng, —	1 00		
Trần-văn-Bầy, Hương-cả, Long binh	1 00		
Ng.-văn-Tuấn, Hương-chủ, —	1 00		
Ng.-văn-Tấn, Hương-sư, —	0 50		
Phan-văn-Khai, Hương-trưởng, —	0 50		
Ng.-văn-Khanh, Hương-chánh, —	0 50		
Tạ-văn-Phượng, Hương-giáo, —	0 50		
Trần-văn-Hốt, Hương-quản, —	0 50		
Cao-văn-Lâu, Thôn-trưởng, —	0 30		
Phan-văn-Tri, Hương chủ, Long-trị	0 50		
Trần-văn-Thơ, Thôn-trưởng, —	0 50		
Đoàn-văn-Đặng, Hương cả, An-mỹ	1 00		
Võ-văn-Tới, Hương-chủ, —	0 50		
Ng.-văn-Đen, Hương-chánh, —	0 50		
Ng.-văn-Cửa, Hương trưởng, —	0 50		
Đoàn-văn-Viện, Thôn-trưởng, —	0 50		
Ng.-văn-Phượng, Hương-chủ, Hào-hào	1 00		
Huỳnh-văn-Ấn, Hương-sư, —	1 00		

NGOẠI QUỐC TÂN VĂN

Quan Chánh chủ cai các cuộc học chánh coi Đông Dương ở bên Chánh-quốc có tư tờ qua nói rằng: các vị lương-y trẻ của Đông-Dương đã gởi đến đó thành Paris thầy đều siêng năng mẫn đạt, lại trong hội thi lãnh cấp bằng lương-y thuộc địa mới đây mấy vị ấy đậu rất cao.

Trong kỳ thi ấy có 39 sĩ tử mà M. Nguyễn-văn-Thinh đậu hạng thứ nhì, lại hạng lời phê rằng: *Thiệt giỏi*.

M. Bùi-văn-Quy đậu hạng thứ sáu, lại hạng lời phê rằng: *Giỏi*.

M. Lê-văn-Chính đậu hạng thứ chín, lại hạng phê rằng: *Khá*.

Trường y học ngoài Hà-nội lấy làm vinh diệu mà dạy dỗ hạng những học trò tài bộ như thế; còn các học sanh cũng lấy làm khoái chí mà hay dạng tin rằng: lớp anh minh qua Đại Pháp quốc biết lo lắng sách đèn như vậy.

Ấy đó công ơn Đại-pháp diu đặc ta đến từng đây có phải là rộng dày chăng? Còn vị trên đây nghĩ lại rất nên có phước mà học dạng một nghề rất huyền diệu vô cùng như thế đã dạng ích cho mình, lại ích cho đồng ban, một mai về bản sở mà cứu giúp cho người Nam-trung, kéo xưa nay bị nhiều thầy đốt nát hại mạng người biết mấy.

Thấy cuộc như vậy có nên mến nhà nước Đại-pháp chăng?

NAM KỲ THỜI SỰ

Vụ sát nhơn tinh Thủ-dầu-một

Trong số 161 rồi đây Bồn-quản có thuật một vụ sát nhơn rất nên ghiết tại tỉnh Thủ-dầu-một nay nghe rõ xin biên luôn ra đây cho chư Khán-quan lãm thức

Nguyên tên thác ấy là tên Bành, vẫn là một tay đạo-tặc, dữ tợn thuở nay đã bị nhiều-án rồi, lúc nọ lại bị lưu-xử mới trốn về chưa ra, nghề dặng dâm nào, còn đương thất-ngạt; ngày-kia mắng tin rằng: tên Đốm cũng người đồng-đạo mới đi ăn trộm dặng 1 cây kiền vàng, bèn đón đường bảo Đốm phải nạp cây kiền vàng ấy mà làm của mãi lộ. Đốm ta đã biết mình chẳng phải là tay địch-thủ với Bành, cho nên vội vả lạy Bành mà thưa rằng:

« Tôi chẳng phải tặc với anh, song vì nhà « tôi nghèo đói lắm mà của này còn phải chia « cho bọn tôi nữa. Vậy xin anh để cho tôi về « bán rồi sẽ rước anh đến chia một người ít « đồng mà xài đỡ rồi khi nào gặp gió lớn sẽ « hay. Bành nghe vậy thì cũng gật đầu ừ mà để cho Đốm đi.

Vậy Đốm ta khi về đến nhà bèn than thở với em ruột là tên Lang, và bạn hữu là tên Hoài rằng: « Thiên sanh Đốm hà sanh Bành. » Vậy thì anh em ta phải nghĩ kế chi mà trừ cho dặng nó, bằng không thì từ này về sau nó bắt mình chia hoài cho nó ở không mà ăn, bằng không chia thì nó đánh, vì thằng ấy cũng là một tay võ nghệ chờ chẳng phải tầm-thường.

Nghĩ luận cùng nhau xong rồi bữa nọ bèn làm tiệc Đốm ta mời qua mời Bành rằng: Nay tôi đã bán cây kiền rồi, vậy tôi có sửa soạn một tiệc rượu tại nhà em tôi xin mời anh qua đây nhậu rượu và chia chác cho luôn.

Bành liền chịu đi. Khi qua tới nơi thì vào ngôi tiệc có tên Lang và tên Hoài nữa, cả bốn bọn Đạo-chích này ăn uống vui cười ba tên kia đồng có ý ép Bành cho say; khi coi Bành đã say rồi, thì tên Hoài liền bước trái ra ngoài, lấy một cây roi tam-vòng, thừa lúc Bành ta vô ý, xán xuống một roi ngang-trug, lúc ấy Đốm, liền đứng dậy rút ngọn dao phay chém trên trán Bành một dao, lại chém vào bụng-tang một dao nữa máu liền vọt ra, chú Bành phải ngã. Đốm và Hoài đồng lấy giày trời và khiêng ra buộc vào cội cây, song Bành còn vùng vẫy nên phải cột luôn hai cẳng nữa.

Cột xong rồi bọn ấy thấy có một cây củi dặng cháy gần lối đó bèn lượm củi ấy đánh trên đầu Bành hơn 10 cây làm cho phải lột da

óc. Thấy chết rồi bọn ấy bèn mò trong túi thì thấy có một xâu chia khóa và một cái dao nhỏ mà thôi chớ chẳng bạc tiền chi hết, bọn ấy bèn bỏ đó mà đi, đi dặng ít bước ngo lại thấy Bành còn giãy thì sợ Bành không chết, nên trở lại sân cái dao trong túi Bành hội nấy đó lấy cưa cõ thẩu xương rồi lại treo xâu chia khóa và cái dao ấy trên nhánh cây, bỏ đó mà lo việc đào lâu.

Người ta đã lượm dặng xâu chia khóa, cái dao và cái cây củi cháy đó có vấy máu cùng dính ít chum tóc. Nay đã bắt dặng tên Đốm còn tên Hoài thì đang sấm nã.

Một mình trắng trọc canh dài, Đốc lòng xuống chốn tuyền-dài đợi nhau.

Một người đờn-bà kia đang huôi thanh xuân, tuổi vừa hai mươi chẵn, ở tại Xóm chiến, vì người tinh của cô ta đem lòng bản-lãng với lớp nguồn ăn, sớm ngăn bề ai, nên cô ta bèn dùng thuốc nha-phiến và giấm, mà tự vận, quyết hủy cho rồi cái đời bạc-mạng hồng-nhan.

Song thế khi nọ trần chưa dứt, cho nên thiên-hạ hay dặng bèn đem cô ta vào nhà dưỡng-bịnh đường d'Adran, làm cho cô ta không hề trốn sống dặng.

Hữu tội tắc trừng

Chú kia tên Huệ, thứ năm, tuổi ngoài hai chín, cặp sách với một người đờn bà tên là Đầu, thứ chín. Có chín thua buồn hồ đi đã lâu. Chú năm kiếm tìm dặng, biểu vẽ mã lòng có chín từ chối không chịu ăn ở nữa. Chú năm tức mình bữa nọ vào nhà cô chín ở, rồi đánh đập cô nọ thời đã bái xoái, mình mẩy đau cổ đều bị bình, rồi hỏi chịu về không? Có chín cũng sông sông quyết một không chịu. Năm bèn đánh nữa, đánh thời bầm mình bầm mẩy, rồi kiếm đường khử mất.

— Đố chú mày chạy đâu cho thoát!!!

Thời may khiến cho tên Linh-kim Giêng thọt dặng anh ta. Ban đầu còn kinh chống làm hung, không chịu nhập bót. Cũng thiệt

mạ cho tên Giêng! Phải không có quan kiểm-lâm Anders ở đó. thì Giêng cũng bị vài rạ trên lưng. Sau tên du-dăng mới bỏ tay chịu tội và khi dẫn đến bót tra xét thì chú bọm thú thiệt hết.

Tên này bị án lưu xứ 5 năm tại tòa Biên-hòa.

Nay hành hải người ta vô có, làm dữ với tên linh-kín của nhà nước, vô cư lậu quả, thì tội ắt *chân thung*.

Hà.

Cực lạc sanh bi

*Vi ham tiếng pháo nổ to,
Nào hay đến đổi rũi ro như vậy.*

Hôm mồng 5 tháng giêng này tại làng Thuận thới, tổng Thành-trị Cánh-thơ, có tên Hương-hào-Son tuổi 60 ngoài, khuya (hừng đông) thức dậy lấy 2 cây pháo đem ra sân mà đốt, mới để 1 cây ra ngoài còn một cây để trong lòng, lại có đèn cài đèn chông trước mặt, tay cầm lửa với châm-cây pháo ngoài. Rũi thay: pháo ấy ngòi vẫn thuốc mạnh, châm rồi thì nổ liền, giựt tay không kịp, trúng hồ khẩu tay xé tét, chừng chú hương hoảng giựt tay vô đụng cái đèn ngã nhằm cây pháo trong lòng, phát nổ một cái nữa, dội lên dứt 2 cái khay áo trúng bụng rất nặng, chú hương ngã lăn bất tỉnh nhơn sự.

Trong nhà hay chạy ra, khiêng vô thì nằm mê mang chẳng nói năng chi dạng kẻ kiểm thuốc này người tâm phượng nọ cứ lo bó 1 chỗ hồ khẩu tay mà thôi, chớ chỗ bụng chẳng ai ngờ thấy, còn chú hương hào... có biết gì đâu; hèn lâu người vợ rờ bụng ấy là thăm chừng coi chết sống, mới hay là bị 1 cây pháo dội nhằm đó nữa. Song chẳng lấy làm trong, thấy vit ấy nằm nám thì cũng kiểm đồ mát xức, thoa sơ sai, bấu lo có 1 chỗ hồ khẩu tay, vì thấy nó sưng 1 ngày 1 dãy cho tới cách chỗ. Tưởng kiểm thuốc trị cho hết sưng cảnh tay và liền hồ khẩu có lẽ mạnh được, chẳng ngờ bị vit chỗ bụng rất nặng, qua đến ngày mồng 8 chết co.

Rõ lại pháo này là pháo tre làm ra mà đốt, song thuốc ngòi 1 thứ với thuốc pháo gói trong, cho nên mạnh lắm, hề châm tới thì nổ liền, chẳng xi xít chi hết.

Ấy vậy khuyen đồng bang ta như có làm pháo-tre xin hãy chế thử thuốc ngòi riêng cho nó yếu một, thì, ấy là phòng cho khỏi sự rũi ro như thế.

HUYỀN-PHỤNG-MINH

HƯƠNG TRUYỀN

Các nhà thờ lớn

Tại đô thành Paris có nhà thờ Notre-Dame cũng là nguy nga đồ sộ lắm, có chỗ đủ cho hai mươi một ngàn con người ta vào xem lễ, kể nào mới thấy thì ngỡ là nội toàn các nhà thờ này phải đứng bực nhứt rồi; song đó lại khắp cả toàn cầu thì còn nhiều cuộc lớn hơn nữa.

Thứ nhứt hết trong cả địa cầu thì có một cái đền thánh Saint-Pierre ở tại thành Rome là chỗ Đức Giáo Tông ở lớn rộng lạ thường, có chỗ đủ cho bốn mươi năm ngàn người vào xem lễ; kế đó là nhà thờ Milan có chỗ cho 37 ngàn người; thứ ba là nhà thờ Saint-Paul cũng ở tại thành Rome có chỗ cho 32 ngàn người. Nhà thờ Cologne dặng 30 ngàn người.

Nhà thờ Saint-Paul, bên đê đô Anh-quốc, và nhà thờ Pétronius tại Boulogne cũng là lớn, mỗi cái có chỗ dặng 25 ngàn người; nhà thờ Hagia Sophia ở Constantinople cũng có chỗ cho 23 ngàn người; nhà thờ Saint-Jean-de-Latran tại thành Rome: 22 ngàn người; nhà thờ tại thành New-York bên Thế-giải-Mới cũng có chỗ dặng 17 ngàn người; nhà thờ Pise và Saint-Etienne tại đô thành Vienne, mỗi cái cũng có chỗ cho 12 ngàn người; nhà thờ Saint Dominique ở Bologne cũng chứa dặng chừng 11 ngàn 400 người.

Năm rồi đây lại có một cái nhà thờ ở bên Thế-giải-mới cất mới hoàn thành lại lớn hơn các nhà thờ nói này giờ đây nữa.

TRƯƠNG-THIỆN-KẾ.

NGOẠI SỬ TRUYỆN



NHỊ TÀI TỬ

HIỆP NGHĨA PHONG NGUYỆT

Bài thứ V

HỒI THỨ MƯỜI TÁM

Miền minh hườn bích thi thành danh giáo
suy hảo cửu

Nói về cha con Thiết-Anh và cha con Thủy-Cư với Quá-học-sĩ đều đứng năm đạo số chương một lượt. Thiên-tử coi rồi, bèn ngự hỏi quần thần chiếu nghiệm thế nào, hiệp đồng phân xử.

Quần thần tâu rằng: Quá-kỳ-Tổ cường thù, mới gây nên Thủy-băng-Tâm đem Thiết-trung-Ngọc về nhà mà dưỡng bệnh, lý như quả có, song cường thù mà chưa dặng thù, mưu giết mà chưa bị hại. Còn Thủy-băng-Tâm nuôi Thiết-trung-Ngọc trong nhà dưỡng bệnh, trai tron gái vá, chung chạ một nhà, trính dâm chưa chắc, cái danh nghĩa ấy phủ cho đóng nước chảy, còn quan Vi-tri-huyện khai rằng: không khi buồn kìn, giữ gìn phong hóa rõ ràng, danh giáo chói sáng, ấy là tai nghe, không phải mắt thấy, có chắc chỉ mà ban khen, có chắc chỉ mà định tội.

Cúi xin Bệ-hạ chỉ dôi huyện cũ mà hỏi lại cho minh bạch, mới tường trọng đục.

Thiên-tử gật đầu khen phải, bèn hạ chỉ dạy quan huyện cựu trấn Lịch-thành hỏi trước là Bạc-Tân phải phúc chuyên Thủy-băng-Tâm nuôi Thiết-trung-Ngọc trong nhà dưỡng bệnh làm sao, đầu đuôi phải phúc cho minh, bằng có chỗ ần dối thì đồng tội với kẻ quấy.

Nguyên Bạc-Tân khi trước làm huyện Lịch-thành, nay đã về kinh thăng chức Giám-sát-ngự-sử ở Trục-lệ, dặng chiếu chỉ hỏi đến việc Thủy-băng-Tâm cùng Thiết-trung-Ngọc thì mừng lắm, bèn đem các việc trước mà phúc tâu một bốn như vậy:

Trục-lệ Giám-sát-ngự-sử tâu Bạc-Tân kính tâu.

Tôi trộm nghe nghĩa chi hơn cứu người lúc ngặt, hiệp chi hơn đến việc chẳng nao, trính chi hơn trong buồn tối chẳng lớn, liệt chi hơn hề không mai thì chẳng gả, tôi tuy chẳng có tài, song gọi nhờ ơn nước cho đậu làm dặng Tri-huyện, lúc nhiệm huyện Lịch-thành, tôi hằng rên lòng lo danh giáo, dặng rõ ràng phong hóa trào đình, ai ngờ gặp con quan Học-sĩ Quá-long-Đống là Quá-kỳ-Tổ nghe con quan Thượng-thor là Thủy-Cư tên là Thủy-băng-Tâm xinh đẹp,

muốn cưới làm vợ, bèn cậy quan Phủ, quan Phủ sai lại tôi làm mai, tôi chẳng dám nghịch lời quan Phủ. Khi ấy Thủy-Cư bị trích, còn em là Thủy-Vạn ở nhà có hứa với quan Phủ cùng Quá-kỳ-Tổ rằng: chịu nói giùm cháu cho Quá-kỳ-Tổ, nói bốn năm lần cháu mới chịu, bèn trao canh thiệp cho Quá-kỳ-Tổ, ai dè Thủy-băng-Tâm gái chánh, cha bị trích không chịu lấy chồng, vì chú bức lắm, nên chịu dờ, rồi tả canh thiệp ngày sanh tháng đẻ của con Thủy-Vạn. Đến ngày cưới Thủy-băng-Tâm nói chủ gả con chủ chó tôi không biết, tưng Thủy-Vạn phải gả con cho Kỳ-Tổ, Kỳ-Tổ nhập phòng lờ ra rồi mới biết là làm, không nghe cho Thủy-Vạn. Thủy-Vạn mới bày mưu rước Thủy-băng-Tâm đến chơi, Thủy-băng-Tâm đến sân rồi nghe tiếng nhạc có sát khí, bèn quay kiệu trở về, Quá-kỳ-Tổ buồn rầu hoai, đến mùa thu Thủy-băng-Tâm đi tế mã mẹ; Quá-kỳ-Tổ sai đồng người phục ngoài dặng cướp bắt, ai dè Thủy-băng-Tâm là gái khôn ngoan, đã trính trước tráo xe rồi, đến khi bắt xe đem về nhà ai nấy xúm coi, té ra xe không, có một nhiệm đá dăm gạch nát ở trong mà thôi. sau lại Quá-kỳ-Tổ tả chiếu giá sai người đến gạt Thủy-băng-Tâm rằng: có thánh chỉ tha tội cho Thủy-Cư. Thủy-băng-Tâm ra tiếp chỉ, bị quân của Quá-kỳ-Tổ bắt, đi giữa đàng gặp Thiết-trung-Ngọc. Thiết-trung-Ngọc bắt nội bọn đem đến huyện tôi, tôi thả cho nàng về; hay dàu Quá-kỳ-Tổ lại bảo lão thầy chữa thuốc Thiết-trung-Ngọc, Thủy-băng-Tâm cảm ơn cứu trước, mới sai người rước về nhà dưỡng bệnh. Quá-kỳ-Tổ nghe lại càng giận lắm, đến thưa với tôi; tôi mới sai tên Đôn-Hựu là kẻ có tài uyện tường tạc bích, đến lên xem cho hân, dặng trị tội cho trng, Đôn-Hựu về tâu lại với tôi Thiết-trung-Ngọc là người quân-tử, Thủy-băng-Tâm là thực-nhơn, ăn ở phân biệt, kẻ trong người ngoài chẳng hề thấy nhau, thiệt xưa nay chung danh giáo chẳng hơn vấn ngọc lạng giá trong chẳng kém. Đến khi Thiết-trung-Ngọc đến từ tôi mà về, tôi có nói giùm cho hai người kết tóc, thì chàng cũng cố từ, thiệt là nhuộm chẳng đen mài chẳng nung, rất đáng trai hào kiệt, tôi cũng muốn tâu, ngặt vì chức nhỏ chẳng dám.

Hay dàu trời chẳng phụ kẻ anh hào, khiến cho Thiết-trung-Ngọc bảo Hầu-Hiếu đẹp loạn có công, nhơn có ấy mà Thánh-thượng tha luôn Thủy-Cư khỏi nạn, vì vậy hai đàng cha mẹ ép gả cưới, mới một nhà dặng hiệp châu trần, thiệt lòng trời xui nên đôi lứa.

Bởi dàu Ngự-sử Vang-Ngật chẳng biết ngon ngành, tạo số tham làm, cho nên Bệ-hạ dôi kẻ hạ thần mà hỏi việc cũ, tôi rất rùng sợ cứ thiết tâu tường, cuixin tỏ xét, công nghĩa ban khen, làm gương tốt cho muôn đời, lấy sáng nhà danh giáo, tôi rất cảm thiết cho mạng.

(Sau sẽ tiếp theo)

À-Lt.

TÔNG HỌC TÂN THƠ

Bài thứ VI

THOẠI-THIỀU-ANH XUẤT ĐẦU

(Tiếp theo)

Chẳng bao lâu đã đến nhà Văn-Đông bên gõ cửa kêu rằng: « Công-công xin mở cửa! Công-công xin mở cửa! » Vương-chí-Thành lúc đương than thở xây nghe có tiếng kêu mở cửa, nghe nữa tự đơn bả, sự này chẳng quí thì cũng ma, hay là lão có tuổi nên nghe nó vấp vính; thôi, để thỉnh thoảng nghe lại một lần nữa cho chắc đã. Khi nghe lại thì cũng như vậy: dám thưa Công-công rõ: nay tức phụ đến đây, xin mở cửa đừng tỏ lời thương lượng. Vương-chí-Thành nghe như vậy lại càng ngậm nghĩ rằng: có sao lại xưng là nàng dâu của lão, tuy lão có đầu mặc lòng, chứ còn ở nơi Lương gia, cũng chưa cưới hồi chi, mới có đúng lễ sinh mà thôi, có lẽ nào đầu của lão lại đến đây làm chi trong lúc ban đêm. Nghĩ rồi bèn nói rằng: « e cho người đi lạc đường mà nhia làm chẳng? » nói vừa rồi lại nghe có tiếng đáp như vậy: tức phụ bày lời cáo tổ, cho Công-công tỏ nỗi đoạn trường; gia gia tôi tán tận tâm lương, bức duyên trẻ đang chiều lang cái giá; rồi lại buông lời cũng la, rằng; chồng tôi dân mạng giữa đường; việc này khó nổi, thờ cùng than, nên lên đến tổ bày tự sự; xin Công-công mở cửa, cho tác phụ bước vào; chỉ làm, lòng chẳng đòi dạ nào xóc, tình nguyện, giữ tiết trong không cái giá; — Thăm thay cho Vương-chí-Thành! Khi nghe rõ nguồn cơn, thì hồn bay nơi phiêu đảng, phách tán chốn cung lung, mới hay đầu mình đến mà tỏ sự con trai mình bỏ thầy nơi đường sá, nên vội ra mở cửa, mở vừa rồi thấy hai người rất nên yêu điệu bước vào qui xuống mới nói rằng: « hai đó chờ qui, hãy chỗi dậy đừng lão hỏi thăm vì có nào mà con lão đó trung vong mạng? » Nàng Tiểu-thơ mới thuật chuyện vì cha nàng có lòng hèm đổ, nhìn thấy Vương-văn-Đông gia đạo bần hàn, nên có lòng thổi hồn đã lâu, sau lại có Châu-đại-Niên đến cầu thân, cha nàng lại gọi rằng: làm sao mà giết cho được chồng nàng thì cưới gả mới xong; chẳng dè thằng tác tử ấy nó lại đem lòng bạc ác, giả ý lấy bạc làm hơi người rộng rãi, cho chồng nàng dùng làm phí lộ đường đi thì, gạt chồng nàng đi giữa đường mà giết; song nàng ngờ là kẻ ấy không thành tựu, nay nàng lại nghe cha nàng cũng nói như vậy; nên nàng mới biết là chồng nàng đã trúng kế mà phải bỏ thầy nơi giữa đường; rồi lại đem nàng mà gả cho Châu-đại-Niên. Bởi cơ ấy nên nàng chẳng nài đem tâm tối, một là nàng báo tin cho cha chồng nàng là Chi-Thành hay; hai là chủ bộc nàng tình nguyện ở đó dựng thủ thanh cùng chồng nàng cho trọn tiết.

(Sau sẽ tiếp theo.)

Ô-Môn

NGUYỄN-SỨ-HẠP.

NAM-KỲ NÔNG VỤ



Cách trồng cải đậu

RAU CẦN (*céleri*) — Phải dọn lãnh bề ngang chừng 1 thước rồi lại khai trên lãnh ấy hai hàng sâu xuống hai tấc và cách nhau sáu tấc, làm như khai hai cái đường mương trên lãnh ấy vậy, rồi thì đem rau nhỏ mới mọc lên chừng đang một tấc mà cấy xuống mương ấy mỗi cây cách nhau ba tấc.

Hễ nắng nhiều thì rau cần lên chậm lắm, nên phải lấy lá dừa bỏ rải thưa trên mặt lãnh cho có bóng nắng gội từ kẻ nhỏ nhỏ thì mới tốt.

Cấy như vậy đợi chừng 2 tháng rưỡi hoặc ba tháng, cộng coi đã trọng rồi thì phải lấy giây cột gom mấy cộng lại, rồi vun gốc bằng cát, qua 15 ngày thì rau sẽ trở nên trắng và ngon.

Thứ chịu đất này hơn hết là thứ rau cần đặc trắng (*céleri plein blanc*).

CẢI Ô-RÔ (*chicorée*) — Cải này rất mau lớn, mau ăn hơn hết vì đã lên lại dễ trồng, nó hay mọc lang bậy dưới đất như là thứ *quần thành Meaux* (*Frisée de Meaux*) thì dễ hơn hết.

Gieo rồi thì phải dọn liếp dựng cây nó lại, cấy nó cách nhau chừng 2 tấc rưỡi, cây rồi phải rải sơ rom rất trên mặt đất cho mát gốc; cách 1 tháng thì phải cột túm các bẹ lại cho trắng; cột lại chừng tám bữa thì đủ trắng rồi.

Lúc cột phải cho cần thận phải đợi lúc nào lá cải khô rồi mới cột, chứ cải mới tưới nước còn ướt lá chẳng nên cột; khi cột rồi thì chẳng nên tưới cho vẫn nước vào lá nữa, phải tưới chung quanh gốc cho ướt đất mà thôi.

(Có ba thứ tốt là thứ quần thành Meaux (la *Frisée de Meaux*) thứ quần thành Ruffec (la *Frisée de Ruffec*) và thứ quần trắng hoải (la *Frisée toujours blanche*).

TOÀN.

UY TẬP VỤ

Phù thảo hữu dụng

Kim-ngọc-Tuyền, nguyên u Cao miêng lư hạ; bất tri dã, duy tại Nam dân khiến giáo; ước như hiền phá, thàng dã! Hằng hà sa số chi tiếng ngân!!! Nam, phụ lão, ấu, bản dân vô nhưt nhơn bất hưởng Thiên công phước. hà tất khu khu oán hận trường? Nguyên lai đạo thính cấp cáo bộn hương, thính lược nậu biên khang thậm bão;

Lúc bão tháng 3 năm Thìn 1903, thiên hạ đều ta nha thiết xỉ, rằng là: hao người, hư hết ruộng-nương, cây, trái, nhà, vườn, nơi nơi đều hư hại. Có phải một cái bão ấy mà thôi sao! Mới qua cuộc bão, kể lấy mưa gió khác thường, nước non biến dị; làm cho kẻ nông phu hết phương trông cậy cuộc nông tang, lại thêm nổi cơn Lục-bình thả lệnh dênh ngang dọc: lấp nẻo, tràn sông, làm cho những ghe buôn đã không phương lui tới, kẻ nông phu vì bởi ấy mà hư hao không xiết kể.

Theo như mấy lời nói trên ấy, tôi lấy tri ngu mà đại nghĩ rằng: có khi trời khiến đời đời, mà lòng người chưa hiểu thấu; mỗi mỗi thấy đều dị biến thì sợ hoạn, chạy ngã này, qua ngã khác, mà chạy hoài không nhằm chỗ trời ban định; cho nên hễ chạy đâu trời đón đó, làm cho tức thét phải kiếm tìm mới ra mới việc; (lời đây xin coi lần theo Thời-vụ-tân-thơ tôi có nói đủ, nhưng chưa ra kiếp). Nói tóm lấy một lời là mỗi việc đều dùng bằng máy thì mới kiếp cho; như: máy tác nước, máy cây, máy gặt, máy đập lúa, cách phơi, hong lúa cũng bằng máy; máy xay, máy giã, máy dần sàng, máy quạt gió mà giặc, còn nghiệp buôn, phải bỏ xuống đi xà-lúp (chaloupe) thì dầu cho cái thứ có Lục-bình có mọc đặng đây sông cũng ít hay đón cản nổi cái sức mạnh máy tàu.

Trên ấy là nói sơ lược một ít lời rằng: ý trời đời đời cho khán quan xem thử; đoạn này nói việc dùng có Lục-bình hoặc máy mới có kể tin. Như không tin, xin có ông nào

thông thạo cách làm giấy bên Tây-phương tôi cũng cúi xin chur ông ấy nói tiếp luôn giùm cho đồng bào xem với.

Bữa nọ tôi đang ngồi hóng mát nơi ghé xanh (cột cờ Thủ-ngũ Saigon), xây dáu có 2 vợ chồng người Langsa dắc 3 con trông trọng lại ghé xanh gần nơi tôi mà ngồi; rồi người chồng chỉ cho vợ và 3 con, mà rằng: Kia là thứ cỏ sanh dưỡng tự nhiên bởi nơi nước, mà nó trôi ấy rất nhiều, coi nó tốt hơn thứ cỏ ấy ở xứ Cù-lao (có nói tên mà chỉ chỉ tôi quên tên mà nhứt là miệc vườn lại càng nhiều hơn đây trăm ngàn lần; người Annam gọi là cỏ Lục-bình. Chớ chỉ trong xứ này có làm giấy như bên cù-lao ấy, họ vớt cỏ này về làm giấy tốt biết bao nhiêu! Lại rẽ tiền hơn mua tre, cây, rom rạ bội phần, lời lắm, lời lắm! — Vợ hỏi: như tre cây, rom rạ mà làm giấy, tôi có thấy bên nước mình, chớ cái thứ Lục bình này mà làm ra giấy thì tôi chưa từng thấy đặng; không biết cách dùng ấy dường bao, ông có biết nói nghe luôn thể? — Chồng rằng: người xứ cù-lao ấy dùng nó mà làm giấy thì trước hơn hết, mà sự dùng có nhiều phương. (tôi nghe không đặng cách dùng này uốn lăm uốn lăm!) Có chừng 10 thế dùng, rồi phải trộn với nhiều thứ acides: phosphorisque, sulfurique, carbonique, potasse và vôi. (lại với năm sáu thứ nữa tôi không rõ đặng.) vì là việc không từng nghe không từng thấy, cho nên gọi đạo thính đồ thiết là vậy đó. Rồi vợ chồng dắc 3 con về mất.

Tôi nghe thôi mùi-mẫn, xét mình phi phận chẳng dám hỏi han, tôi còn ngồi rán đến 7 giờ mới về. Khi về đến nhà tôi xoi bươn ba miếng rồi đi nghỉ. Tôi nằm đó mắng nhờ lấy mấy lời, làm cho tôi lãn lóc sáng đêm chẳng hề nhắm mắt. Tôi xét qua, suy lại, thiếu một điều nát cái óc, gặp trại tim, nhưng không biết phương chi tìm đặng; cũng nhơn vì ít học mà ra; tôi nghĩ luôn luôn như vậy có ba tháng trời, mới nghĩ đặng có nửa lời mà ích quốc, lợi dân, nhân nhân cộng hưởng, cho nên mau mau thảo lược vài hàng, nhờ báo quán ấn hành lấy bấy nhiêu, và cầu chur vị có học tây cùng là cao kiến văn-minh chỉ giùm thêm nữa đặng giùm nhau hữu ích.

Vả tôi nghĩ: nếu như có Lục-bình mà làm nên giấy dặng, thì con nhà Lục-tĩnh có phước biết đường nào! Như xứ ta có lò giấy rồi, thì già, trẻ, gái, trai, ăn mày, ăn xin, phung cùi, mẹ sứt, tàng lạt chi chi, mỗi người đều kiếm dặng tiền mà nuôi miệng. Ước có lập lò giấy dặng tốt hơn bằng không thời cũng xin chỉ cách làm giấy ra cho thiên hạ làm, dặng gói qua tây phương mà bán cho dặng; thì chẳng cần chi hối thúc dân công vớt xó, cực nhọc như mấy năm nay, công trình cực nhọc quá nhiều, mà chẳng ai nhớ chỉ dặng cả. Như chỉ cách làm giấy gói bán tây phương dặng, cũng là nhứt cử lưỡng thành. 1 là có ích, 2 là tự nhiên nó phải trồng sòng; có khi thiên hạ lại nhen giống mà trồng thêm dặng khác nữa. Lại như có nhen giống mà trồng càng dễ hơn trồng tre trồng trúc bội phần; mau lên, kiếm tiền lẹ như nháy mắt, dễ như thò tay vào túi mà lấy bạc trăm bạc ngàn; xét róc cả Nam-kỳ không phương chi hơn dặng có Lục-bình mà làm giấy.

Cúi xin chư vị có học tây, cùng cao kiến văn-minh, ráng mở lượng hải hà giúp đồng bang cộng hưởng, thì phước cho chư ông như sòng, như biển, như núi, như non, biết đâu nói hết. Vả khi có tính dặng phải xin trước cùng nhà nước, đờng cho Chà, Chệt dự vào cuộc lợi này, vì là sự rủi tháng 3 năm Thìn, mà nay đổi ra may, lẽ nên để cho người mình gỡ lỗ ngày trước.

Chợ-lớn, Bùn-hửu-Lượng
đón khải.

Lược về cách đọc nhựt trình

Có nhiều vị còn chưa biết đọc nhựt trình, phạm trong tờ nhựt trình có nhiều đều lạ: hoặc vui, hoặc buồn, hoặc hay, hoặc dở, nói tắt một lời, có hi, nò, ai, ố, đủ hết.

Coi nhựt trình chẳng phải là lựa đều ngộ sự vui cho dặng cười lớn tiếng, cũng chẳng phải cười cho đã thềm, rồi lập đi lập lại cho nhớ dặng nhạo lại cho kẻ khác cười nữa. Nếu như vậy thì có ích chi đâu!!

Coi nhựt trình là đọc hết từ đầu chi đuôi, đầu hay dở phải quấy cũng mặc lòng, chỗ nào hay thì đọc đi đọc lại cho nhớ lâu, khúc nào

giờ coi qua đủ hiểu. Đều phải bắt chước, đều quấy lánh xa, còn câu nào hay, tiếng nào đẹp thì biên lấy, dặng sau bắt chước mà dùng. Nhà muốn coi nhựt trình cho dễ hiểu và nhớ dai thì phải coi cho kỹ, nhớ từ lớp, số này đến số kia. Bằng chỗ nào mà lời nói kín, ý hiểu sâu thì coi đi đọc lại nhiều lần.

Khi coi nhựt trình rồi thì đóng tập lại, sắp đê cho có thứ tự hầu khi sau có muốn nhắc lại lớp nào mà mình quên đi, thì lấy ra xem lại.

Vả lại coi nhựt trình có nhiều đều hữu ích. Ấy là học ăn ở đời đó chước. Song có một đều hữu ích hơn nữa, là khi nào coi nhựt trình thì tập sửa tánh nết lại dặng; sửa lời ăn tiếng nói, sửa nét na, lại sửa cách ăn ngồi đi đứng.

Sửa tánh dị đoan

Phải chi người Nam-việt ta đứng một chỗ kìa mà dòm thấy cả và thế giới được, thì mới là thông rõ cuộc hay dở nơi mình chớ để nói nhiều mà nghe ít thì lấy làm nặng lời thối chí lắm. Coi xứ người ta, rồi ngoá lại xứ mình, xem chưa kịp thấy, mà phải ngoá lo. Kìa ngoá sao không mỗi mắt, còn xây lại mình thì càng thêm buồn thêm lo.

Bởi vậy cho nên lâu nay tôi từ nan không muốn viết, song nghĩ vì nếu để vậy hoài thì ắt một ngày một tẻ một hư hơn nữa. — Ý mấy ông sao thật tôi không rõ dặng, chớ như tôi, hề nghe nói đến tên xứ mình lòng tôi đã sâu rồi, chẳng đợi ai chỉ vẽ cho xa mới là hiểu.

Như đời bây giờ các nước đều ăn học thông minh. Duy có nước Nam ta mới bắt bèn. Việc ăn học trong nước chưa có một, thế làm trong tám chưa được hai. Vậy mà phải làm làm sao cho chúng dân bươn chải, làm làm sao cho từ phía Nam nghe dặng có bước theo đường văn-minh, cho kịp.

Tôi nhớ lại một lúc kia óng thầy chúng tôi có hỏi học trò rằng: «Vả chẳng, chúng bay ăn học chữ Langsa bấy lâu nay, đã thông hiểu cách thức ăn ở đời của người Pháp-quốc rồi. Vậy chúng bay sẽ dụng phương chi mà làm cho ông bà, cha mẹ, chị em chúng bay hiểu

sự ích lợi của Đại-pháp tạo ra, dặng lánh tục xưa.»

Vậy tôi xin lược giải ra sau đây :

Thường tự cổ cập kim ông bà, cha mẹ cùng chị em ta hay tính nhiều việc quái-gở. Ngày nay mình muốn làm cho giảm bớt, cho tuyệt đi, thì gẫm có khó chi đâu. Như muốn tính bây giờ, không phải ép ưỡng ông bà cha mẹ mình phải nghe mình, phải tính theo mình. Vậy thì e lỗi đạo làm con cháu, mà chắc chẳng ai nghe, vì một mình mình một ý, còn hết thầy đều một ý khác, thì ai mà theo cái ý mình dặng. Dầu việc có quả thiệt cách mấy cũng khó nổi làm cho xiêu lòng.

Vả chẳng thói tin dị-doan này đã thâm vào cốt cách rồi, bây giờ muốn rứt đi, bỏ đi, quăng đi một lần thì trăm bề khó liệu. Từ bé chi lớn cũng một lòng tin sự dị-doan. Hồi còn thơ, thì bắt chước theo cha mẹ; thưở còn dại, lại nghe theo lời chỉ ý anh. Lại cũng nhiều khi tập tành theo mấy chú, mấy cái thằng ở gần. Đến khi khôn lớn rồi, thì ý ăn nết ở có khác chi thiên hạ. Rồi sau mình sanh con cháu nữa, thì chúng nó cũng noi theo ý mình chẳng khác.

Xưa kia, người Pháp-quốc hay tin nhiều chuyện tà-ma như người Nam ta bây giờ vậy. Bởi nhờ buổi sau, ăn học thông minh mới bỏ lần lần, đến ngày nay mới tuyệt hết. Vậy ta hãy lấy gương đó mà sửa mình, ắt chẳng chầy thì kíp ta sẽ được như người Pháp quốc vậy.

Phàm như muốn bỏ tánh dị-doan, trước hết phải dạy em hay là cháu còn đương lúc khờ-khạo. Rèn tập nó theo tánh ý mình, thì tự nhiên như nhiên nó nghe theo. Ép biều nó phải đứng tin đều này sự kia, rồi cắt nghĩa ra cho nó hiểu thấu, mà khi cắt nghĩa mỗi việc, thì phải làm ví dụ cho nhiều, lấy mấy cuộc đương thời của Pháp-quốc mà làm chỉ cho nó dễ tin. Lại khi thành-thời, giùm ba giùm bảy mà nói chuyện tâm phào thì mình phải khoe khoang cuộc cơ xảo chỗ này chỗ nọ cho nó biết, khen mấy chỗ mưu-mó trí hóa bày ra dặng cho nó mộ, ham. Và như có phương thế mà biều nó đi coi cho biết chỗ này chỗ kia thì càng tốt hơn nữa. vì thấy trước mặt thì dễ hiểu và dễ tin hơn là nghe nói. — Trẻ nhỏ chừng thêm một đôi tuổi nữa,

có trí khôn, ra đi học, tự nhiên tánh tình nó giống mình.

Còn cha mẹ thường mỗi khi nghe những lời mình dạy răn em, thì lẽ phải hỏi tâm một thì, lần lần giảm bớt ít nhiều. Như mười không được bảy, chớ cũng được ba. Như vậy lâu ngày phải bỏ được. — Tỷ như một cái giếng kia có một lỗ mọi nước cứ chảy ra ngoài hoài. Lâu ngày chảy thủng giếng phải cạn thay, huống chi là sự dị-doan này mà tài nào lại chẳng tuyệt dặng!

Vậy quân-tử lục-châu xem đi xét lại cho mình coi vậy có nhằm chẳng? Làm như thế, thì một là khỏi nặng lòng cha mẹ, hai là khỏi tiếng phiến hà con cháu được.

(Sau sẽ tiếp theo)

Nguyễn-hà-Lý

NHÀN DÀM

Ngày giờ là qui

Ngày giờ thật là báu vô giá, bởi ấy làm người phải biết dùng cho lắm chớ khá để bỏ không hay là dùng sai thì ưỡng lảm.

Khi kia có một tổng nợ khuyết cai-tổng, các làng phải cử thừa-sai đến tỉnh dặng có bỏ thăm, trong tổng ấy lại có hai người ra dự cử là ông L. với ông C.

Trần-minh-Lý với Trương-viên-Chi đều là thừa-sai song ở khác làng; thời may chèo ghe đi gặp nhau Trương bèn hỏi Trần rằng: Anh đi chợ sao?

Trần nói: À tôi đi bỏ thăm, còn anh đi đâu?

— Tôi cũng vậy cũng đi bỏ thăm.

— Vậy thì hai ta cũng đi một ngã, thôi anh qua ghe tôi rộng nói chuyện chơi.

Trương bèn biều chèo ghe lại cặp qua ghe Trần dặng bước qua.

Khi qua rồi hai người hỏi việc hàng huyện ào lý nhau một hồi, thỉnh linh Trương trực nhớ lại liền hỏi Trần rằng: Vậy chớ anh tính lên bỏ cho ai?

Trần nói tôi bỏ cho ông C.

Trương liền nói: Thôi đừng đi nữa anh, tôi anh trở về lo gác cho rồi ba cái lúa xong hơn.

Trần hỏi: Sao vậy?

Trương nói: Vì anh tính bỏ cho ông C. còn tôi bỏ cho ông L. tẻ ra anh lên thì làm cho ông C. đặng thêm một tiếng tôi lại làm cho ông L. (thêm một tiếng, hai tiếng của mình trừ lại thì như không, vậy thôi hai ta đi về lo việc nhà còn tiện hơn. ngày giờ là quý lắm, để đi làm chuyện ăn trét vậy chi nà, thôi về xong hơn.

Nghe phải Trần và Trương đều trở về mà nói với nhau rằng: Hai ta làm như thế mới, gọi rằng biết dùng ngày giờ đó!

Ngày giờ thật báu vô cùng,

Làm người mà sai chỗ dùng ường thay.

TOÀN

Rùa và Cáo

Bữa nọ Cáo no nê, đi dạo ra đồng chơi, xảy gặp Rùa bò chậm chạp, thì mỉm cười, liền rằng: Lẽ thì ta ăn thịt ngươi, nhưng mà ta e ngại dung cho ngươi được sống. Rùa đáp lại rằng: Thịt tôi ngon lành chi mà ông ăn, vỏ (mu) lại cứng; và chẳng gà, vịt là món nhưt ông hay tìm, ngon hơn.

Cáo lại thách Rùa rằng: Thôi thì tao cùng mày chạy đua chơi, coi ai tài hơn. Rùa nghĩ các Cáo thuở nay khôn khéo, sao cáo này độ đại, liền chịu, và nói cùng Cáo rằng: Thôi thì sáu giờ mai ngài tới tại đây, hai ta thử sức cho biết ai thua ai thắng, kéo đề ngài thách và nhạo loài Rùa.

Cáo ừ và nói; mày phải nhớ và giữ lời này mới hứa, liền đi.

Khi Cáo đi đã xa rồi, Rùa liền bỏ đi kiếm anh em bạn, một lúc liền gặp Rùa khác, thuật chuyện lại như lời Cáo đã thách. Khi bạn Rùa mới vừa nghe, liền trả lời rằng: Cáo chạy mau như chim bay, sức nào mà anh bỏ cho kiếp, mà anh dám chịu đua cùng lão, lại anh không nhớ người ta nói «chậm như rùa hay sao!» — Rùa trước đáp lại rằng: mà anh hãy nghe tôi, là bây giờ anh bỏ cho tôi đầu bờ đồng bên kia, anh chực đó, còn tôi lại bỏ tới bờ bên này tôi cũng chực đấy. Rùa bạn hữu hiểu sự mưu mô liền mừng. Khi trò chuyện thì trời

đã tối. Hai Rùa lật đặt biểu nhau bỏ cho mau tới chỗ đã định kéo đề sáng mà không kiếp vì đường xa.

Hừng đông Cáo đã ứng diện chỗ hẹn hôm qua. Lúc vừa 6 giờ Cáo kêu Rùa mà rằng: Hai ta hôm qua hứa chạy đua, bây giờ đã tới giờ rồi, nào Rùa ở đâu. Rùa ở dưới bờ liền lên tiếng: Có tới đây. Rùa lại thêm rằng: làm sao ngài cũng thua tôi chẳng khỏi. Cáo trề môi và mắng Rùa rằng: Mày chớ nói phét, bỏ lại đây, chạy coi ai thua, cho biết, kéo mày khi tao.

Rùa bỏ lại ngang Cáo và nói: Đề tôi hề ba tiếng thì hai ta chạy. Lúc vừa dứt tiếng thứ ba. Cáo nhắm mắt há miệng chạy mau như chim, còn rùa ở lại, mà cáo không thấy. Khi cáo tới bờ bên kia vừa mệt, liền ngoái lại kêu rùa, rùa bạn hữu chực đó, lên tiếng mà rằng: Tôi đã tới trước đợi ngài hồi giờ. Cáo giận, nhẩy quất đuôi một cái đụng mu Rùa, và lại hỏi Rùa có đau chăng. Rùa rằng: sợ đuôi ngài đứt, chớ tôi can chi, mà coi bộ ngài có khi mệt phải không.

Cáo tức giận thách Rùa chạy lại lần nữa. Rùa rằng: Lúc ngài chưa mệt còn thua tôi, huống là bây giờ. Mà ngài muốn chạy nữa thì chạy.

Phen này Cáo quyết chạy như tên cho đặng thắng Rùa, kéo đề si nhục. Khi sắp hàng, thì rùa cũng hề ba tiếng, Cáo nhắm mắt há miệng chạy như tên bắn. Khi tới bờ bên kia, mệt thôi đã le lưỡi mà cũng rằng kêu Rùa mà ở đầu. Rùa dưới bờ lò đầu ra, tới tới trước ngài đã lâu, và chờ ngài.

Cáo tức giận muốn ăn thịt rùa, mà nhớ lời Rùa nói, nên không ăn, đoạn bỏ đi một bề.

NHÀ-QUÊ.

Chủ nhà phong lưu

Người kia nhờ của ông bà để lại trong nhà mỗi năm góp ước đặng bốn năm chục ngàn giạ lúa, cho nên có ý lập tánh sửa hành cho ra nhà phong lưu, người phụ họ. Ngày nọ mới mượn một gã hề đồng bên dân gã ấy rằng: Tánh tao là người phong lưu nhờ nhà chẳng chịu lộn xộn rầy rà, lại tao ít hay nói năng

âm; bởi ấy nếu mày vừa lòng tao dặng, thì mần năm tao sẽ thưởng thêm tiền bạc cho. Vậy hễ mỗi khi tao mở miệng nói một tiếng chi, mày phải hiểu cho xa mà làm cho đủ việc, chớ đừg để tao phải nói nhiều mà mệt nhọc; vì như có khách tới hễ tao kêu tới tên mày một tiếng, thì mày phải biết đem trà, nước, thuốc, đứng đợi tao nhắc từ món. Còn hoặc tao đi đâu về kêu tới tên thì mày phải biết lấy giày rom ra, rồi cúi xuống cời giày, lột vớ đứng đợi tao biểu từ chuyện; hoặc tao nói tao đi đâu thì mày phải lo sửa soạn nước rửa mặt, đánh giầy cho sạch sẽ, lấy áo lấy quần lấy khăn, lấy dù cho sáng sủa, rồi biểu bắt kế thẳng xe chẳng đợi tao sai từ chặng, nội tác một lời nghĩa là mày nghe nói một tiếng, thì phải hiểu xa mà làm trước 5, 3 việc cho sáng sủa, thì tao mới vừa lòng. Chú tờ nghe vậy thì liền dạ mà nói rằng: Thưa ông tưởng việc chi khó, chớ chuyện ấy tôi lãnh sáng làm, chắc sẽ vừa lòng ông dặng.

Từ ấy tên đây tờ này cứ y vậy mà làm, chủ có ý thương; ngày kia dọn cơm trưa rồi chủ biểu đẹp mà nói rằng: Sớm mai giờ tao bận dạ làm như muốn thờ, nên ăn không dặng. Chủ tờ bèn dạ rồi lật đật đi dọn cơm cất. Đoạn lấy áo ra cửa đi mất, đến xế qua mới chạy về thờ hào hên; chủ giận hỏi: Mày đi đâu mà trợn một buổi nay vậy. Thằng tờ bèn trả lời rằng: Vâng theo lời ông dạy mỗi tiếng ông nói tôi phải lo trước 5 ba việc; vậy nay nghe ông nói muốn thờ, mà lúc này thiên hạ đang nhộn, tôi định chắc ông sẽ bị thiên thời, nên tôi vội vã đi hối một thang thuốc trị về thời khí sẵn đây, tôi lại đi thẳng ra chợ lựa 1 cặp hàng và nói giá cả đồ ạm công, nhưng quan, đạo-hồ, chỉ xong hết, tôi có ghé tiệm hàng xén lớn lấy 1 cuốn sổ sẵn dặng có mua chi cho dễ, tôi cũng rước thầy chùa sẵn rồi, chừng 1 lác nữa thì quan khách cùng mấy ông thầy chùa sẽ đến sẵn đây, dặng ông có bề nào cũng để hết, đủ hết, khỏi mất công biểu từ chặng.

Chủ nhà nghe rồi thì giận quá đôi; song chẳng nói chi dặng, liền thờ ra một tiếng dặng mặt vào vách mà than thầm rằng: Cũng bởi ta phong lưu quá.



THAI

Từ này về sau mỗi tuần Bồn-quán ra mỗi câu Thai, có định số thứ tự, mỗi câu hạn cho 15 ngày thì thời thân bài đáp. Qua tới ngày 21 sẽ ấn hành câu nào đáp trúng và tên họ người gởi bài ấy.

Những thơ đáp thai thì phải đề ngoài bao thơ chữ Thai và số câu thai cho lớn dặng để sắp.

SỐ 17. — XẤU ĐEN LÒ BÈP LĂNG VÀO, SẮC NGĂN LAI HIỆM MÀ ĐÀO ẤP YÊU.

Xuất hữu vật.

Tạ giáo một miệng hình.

Thai số 14. **Dụng người đồ lúc không người, nay nhiều anh tuấn thì người dư rồi.**

Xuất thị nhưt danh.

Là cho: **CÂN-LỒ**.

Mấy vị sau đây đều đáp trúng:

Longxuyên. — M. Nguyễn-hữu-Chương, instituteur, Tân dưc.

Chợquán. — Mademoiselle Agnès Quan.

Longxuyên — M. Nguyễn-dinh-Châu.

Phó Chủ-bút: **TRƯƠNG-DUY-TOÀN**.

THƠ TÍN VÀNG LAI

Trả lời cho M. Cai H. Mỹtho. — Câu thai số 13 vì ông gởi bài đáp trễ kỳ hạn nên chẳng ấn hành, ấy là lẽ công, xưa nay ai cũng vậy.

Trả lời cho M. T. N. Ch., conseiller pr. Tràyinh — Xưa nay kẻ đáp thai trật biết là bao nhiêu, Bồn-quán có đem tên vào nhật-báo mà làm chi đâu. Còn cái người mà Bồn-quán đem tên đó là người Bồn-quán đã biết rõ thật tay tài ba lợi lạc chớ chẳng phải tầm thường, nếu có nói sai ấy là muốn nói đơm.

MINH TÂM BỬU GIẢM

(HA QUYÊN)

Le précieux Miroir -- Réflecteur de la Conscience
(2^e LIVRET)

40. Ông Thái-Công nói: Trị nước chẳng dùng tôi mình, trị nhà chẳng dùng vợ mình; tôi sám thân, làm loạn nước; vợ ghen tương, làm loạn nhà.

Thái Công a dit ceci: Etant à la tête d'un gouvernement, on ne doit pas avoir sous ses rênes des sujets flatteurs et adulateurs. — Etant à la tête d'une famille, on ne doit pas avoir pour aide et compagnie, une femme jalouse et envieuse. Les sujets flatteurs et enjoleurs inquiètent l'empire et la femme jalouse et envieuse trouble la famille.

41. — Sách Hôn-thơ nói: Sữ bếp, dôi củi, không ơn thắm; chấy dầu, lỗ trán, làm khách nhứt; Ba tác hơi còn, ngàn loài dưng; một mai tới số vô-thường, muốn việc thối; muốn vật chớ trốn thừa số, muốn loài điềm lành, chẳng bằng không; trời, chẳng sanh chưng người không lộc; đất, chẳng mọc chưng cỏ không rễ; giàu lớn bởi trời; giàu nhỏ bởi siêng; giàu lớn thì xác; nghèo to thì buồn, buồn thì sanh lòng trộm cắp; xác, thì sanh làm hung bạo; chớ nói nhà chưa nên, con nên nhà chưa dẽ; chớ nói nhà chưa phá, con phá nhà chưa lớn; chưng còn nên nhà, tiết bụi như vàng; chưng con hư nhà, dưng vàng như bụi.

Les Hôn-thơ, ont dit: Quand vous dites à quelqu'un qu'il a à tenir convenablement ses foyers et arranger symétriquement ses bois de chauffage, il trouve que vous ne lui rendez pas grands services; seulement, après avoir subi le sinistre, il traite comme hotes de grande noblesse, tous ceux qui reviennent avec des

cheveux brûlés et le front boursofflé. — Quand le souffle de vie de trois ponces existe encore, on se donne mille peines; mais certain matin, lorsque le terme de l'inconstant séjour arrive, tout et tout sera délaissé. Tous les êtres de la nature ne peuvent esquiver le sort qui leur est jeté. La chance de voir venir des pronostics heureux ne vaud pas celle de n'en avoir aucun. — Le ciel n'a pas créé des hommes sans donner à chacun un moyen d'existence et la terre n'a pas produit des végétaux sans donner à chacun une racine pour se soutenir. = Parvient-on à être grand riche, ça ne dépend que de la puissance du ciel; parvient-on à être petit riche, ça ne provient que de l'économie. — L'opulence régorgeante ensemence l'orgueil et la grande pauvreté ensemence l'inquiétude. L'inquiétude pousse aux vols et l'orgueil pousse à la cruauté. = Ne vous plaignez pas, quand votre famille ne prospère pas encore; or, les enfants qui consolident la famille ne sont pas encore venus. Ne dites pas que notre famille ne sera pas ruinée, or, les enfants causeront la ruine à la famille ne sont pas encore devenus grands. Donc, les enfants qui consolident la famille sont ceux qui économisent les fumiers comme s'ils économisaient les ors et les enfants qui ruinent la famille sont ceux qui gaspillent leurs ors comme s'ils gaspillaient les fumiers.

42. — Ông Hồ-văn-dinh-Công nói: Cả thầy nhà người phải hằng cho có chỗ chẳng đủ, nếu mười phần khoai ý, ngàn ngtra có việc chẳng hiệp tốt ra.

Hồ văn-dinh Công a dit: En général, l'homme de sentiment noble doit constamment se maîtriser en reconnaissant qu'il lui manque toujours quelque point. S'il cherchait les dix chances de satisfaire ses passions, qu'il se mette sur ses gardes! il y aurait pour lui, des coups inopportuns et des circonstances défavorables pour conséquence.

(Sau sẽ tiếp)

ĐINH-CHAU (siêng dịch).

HOÀNG VIỆT ĐỊA DƯ CHỈ

Tỉnh Hải-dương

Đời Tần thuộc về quận Nam-hải, đời Hán thuộc về quận Giao-chỉ, đời Đường đặt là Hải-môn Trần sau gọi là Hồng-châu, đời Đinh, Lê, Lý, Trần, đặt làm Hồng-châu Nam-sách cái lộ, đến đời Hậu-lê cũng noi theo, niên hiệu Quang-thuận đặt làm Nam-sách thừa tuyên tóm các phủ huyện, kịp sau định bản đồ làm đạo Hải-dương, thuộc 4 phủ 18 huyện. tỉnh này hướng nam tiếp với tỉnh Sơn-nam, hướng bắc tiếp với tỉnh Quân-an, hướng đông tới biển Đại-hải, hướng tây giáp tỉnh Bắc-ninh, còn địa-thể thì rộng rãi mà quanh co, phong vật thì dòng dào mà tốt thanh bốn tuyền văn chắc, tỉnh này làm bực thích trung, còn nhơn vật thì phủ Thượng-hồng và Hạ-hồng làm thanh non sông thì phủ Nam-sách và Kinh-môn làm hơn, từ họ Mạc tiếm hiệu, thì xưng làm Thang-mộc-ấp, kịp đến đời Lê niên hiệu Cảnh-hưng, giặc huyện Chi-linh dấy, thì bốn phủ này đều làm chiến-trường, ruộng đất bỏ hoang gần 30 năm, coi như vậy thì biết thanh suy có lúc, mà nhơn công chẳng khi nào bẻ trễ, địa lợi cũng thêm nhiều, ấy chẳng qua là nhờ danh của ông Đoàn-Vương phủ diên như vậy.

Phủ Thượng-hồng (1) 8 huyện

- 1^o — Huyện Đường-hào 9 tổng 80 xã.
- 2^o — Huyện Đường-an 10 tổng 50 xã.
- 3^o — Huyện Cẩm-giang 14 tổng 89 xã.

Phủ này ở về hướng nam tỉnh Hải-dương, xưa gọi là Hồng-châu, sau mới đổi làm phủ Thượng-hồng và Hạ-hồng, 2 phủ này đều thuộc về Thượng-ban, gần với tỉnh Bắc-ninh,

(1) Nay đổi lại là phủ Bình-giang.

phủ Hồng-châu một giải từ sông Bắc-giang phát nguyên qua sông Đông-chủ, rồi quanh đeo ở đũa, (sông Hồng-giang ăn từ tỉnh Kinh-bắc, huyện Gia-lâm, làng Cỗ-bi, sông Thạch-quế, sông Bắc-tràng, sông Đại-bi, sông Kim-ngưu hiệp dòng làm sông Đông-chủ).

Huyện Đường-hào hướng tây tiếp với huyện Văn-giang, và sông Tiểu-giang thì quanh theo huyện Cẩm-giang, một ngọn nước chảy qua hướng đông giáp với huyện Đông-an và Thiên-thị, huyện Đường-an bốn mặt đều sông rạch, hướng tây tiếp với huyện Đường-hào.

Huyện Cẩm-giang hướng bắc lân cận với huyện Lương-tài, sông Tiểu-giang quanh co đến làng Đàng-trường, sông Đại-giang quanh bọc hướng bắc huyện Cẩm-giang, còn ngọn dòng lưu thì làm sông Hàm-giang.

bắc tiếp với huyện Cẩm-giang, hướng nam thông với huyện Thanh-miến, hướng đông liền với Trấn-thành.

Trần-dinh nguyên xưa ở tại Mao-diên sông Văn-dậu, (tục gọi là Dinh-dậu) nay mới dời về sông Hàm-giang, đòng sá bằng nhau, 3 mặt thì giáp với Trấn Bắc-giang và thông qua sông Lục đầu, hướng đông nam thì liền với các cửa biển, chỗ chuyền cũng tiện, còn chỗ tích thì có miếu ông Đoàn-vương, miếu ông Danh-trường, miếu bà Tiết-phụ.

Phong vật trong một phủ này thì chuộng việc văn nhơn nhiều hơn, và si tập thì chuộng việc văn nhơn nhiều hơn, còn phát khoa mục thì ba huyện đều thanh, nhưng mà huyện Đường-an nhiều hơn, làng Mộ-trạch (thì có kiến họ Võ, làng Hoạch-trạch thì có kiến họ Nhữ đều làm đầu trong phủ Hồng-châu còn tới danh thần tạc phụng, đời nào cũng có, và chỉ như họ Thích-Uyển (bên ngoại vua) Võ-thần, đều khen rõ chói, cũng là kẻ Lại tư cộng tượng cũng được tinh năng.

(Sau sẽ tiếp theo)

Saigon. — Imp. F. H. SCHNEIDER, Directeur-Gérant.

*Certifié conforme au tirage s'il venait
à être tiré en exemplaires.
Saigon le 11/10/1910
F. H. Schneider*

PHONG-HÓA TRÍCH

KỶ 60 trương, bốn cật, trong các nhà bán sách lớn; bán sỉ tại nhà Nguyễn-ngọc-Lân Vũng-liêm.

Trong chủ vị khán quan có vừa ý sách chi trong bản catalogue NHÀ BÁN SÁCH LAROUSSE thì xin do nơi NHÀ BÁN SÁCH FRANCO-ANNAMITE

thì người ta sẽ gửi những sách chi vị muốn mua cho; giá y theo bản Đại-Pháp không tăng chút nào, (trừ ra tiền gửi mua thối)

TẠI NHÀ BÁN SÁCH FRANCO-ANNAMITE

F. H. SCHNEIDER

CÓ BÁN SÁCH MẸO TIẾNG LANGSA

CÓ ĐỨC CHA LARIVE và FLEURY soạn ĐỨC CHA MOSSARD đã dịch ra chữ Quốc-ngữ GIÁ... 1 fr. 60

Đanh tiếng ông LARIVE và FLEURY về việc dạy sách vở, ai ai cũng đều biết. Và châu thành Paris chấm thử sách họ hay thì là đầu tiên làm và bởi chúng sách ấy vừa trí và có ích cho kẻ mới học vỡ lòng.

Người dịch sách mẹo này ra chữ Quốc-ngữ là đức Cha MOSSARD, Giám mục đương kiêm Địa phận Saigòn. Thuở người còn làm bề trên coi trường Taberd, người đã làm thử sách ấy cho học trò của người học, và hề ai coi tới sách ấy từ bấy lâu nay thì đều nói rằng là sách có ích, ai muốn học tiếng Langsa vỡ lòng thì trước hết phải học mẹo này. Có phụ thêm hai mươi bốn trang tự điển góp những tiếng cần dùng chữ Langsa để rồi giải nghĩa ra tiếng Annam kẻ theo một bên.

Đức Cha MOSSARD tặng thảo việc giáo huấn học Langsa nên cách dạy bài vở cho người Annam học thì đều rành đó.

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU

DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 NHÀ NGÀNH TẠI

HAIPHONG
BORDEAUX
SAIGON
HANOI

Hàng Denis Frères trừ dầu thơm hiệu: « Royal Japonais » là thứ tốt hào hạng và thơm diệu hơn các thứ dầu, hiệu đề vương Nhật-bồn.

Hãy xúc tốc bằng dầu hiệu « Huile-Flora » là thứ tốt hơn hết và dầu thơm vô hạng.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kẻ sau này:

Rượu chát trắng và chát đỏ trong thùng và chiếc ra ve Rượu Champagnes V^o Cliquot.

Ponsardin.

Due de Montebello.

Roederer.

Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagnes supérieur B. et R. Perrier

Rượu Tisane extra Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vản rồi hiệu Le Globe và giấy hút thuốc là « Nil » có thứ rượu kều là « Eau de Dejean, Rhum Jalkaud.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard và Roger.

Bière Gruber và Bière Lorraine Rượu Madère Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trừ các thứ hộp quẹt Đồng-Dương và ngoài Bên thủy, gán Annam và ống quẹt Hanoi (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy:

MAISON DENIS FRÈRES, SAIGON

Tại nhà bán sách FRANCO-ANNAMITE có bán đủ các thứ sách nhà LAROUSSE và ARMAND-COLIN

NHÀ BÁN SÁCH

ĐÓNG SÁCH
HUYNH-KIM-DANH
 Đường CATINAT
 SAIGON, môn bài số 12, SAIGON



Bán đủ các thứ sớ
 bộ, sách vở, thơ
 tường và truyện chữ
 quốc-ngữ, cũng các
 thứ sách học chữ latin
 và chữ Đại pháp,
 văn vần.
 Giấy mực, và đồ
 dùng theo việc quan,
 việc làng, nhà buôn,
 và các trường. In
 thiệp, đủ các thứ.
 Đóng bì sách khéo
 và chắc, và có bán
 đèn, sữa đèn hiệu
 Tite-lanet.
 Ở đây có
 sữa sừng, có bán máy
 hát bàn hát chạy
 bằng kim, đủ các
 thứ tiếng. Annam
 Tây và Chêc.
 Có bán hộp quạt máy giá 2 \$ 00.

Tại đây, có bán
Lục-Tỉnh-Tân-Văn.

NHÀ BÁN THUỐC SAIGONNAISE

Ông Alexandre DOURDOU
THÁY THUỐC

SAIGON, SỐ 133, ĐƯỜNG CATINAT VÀ 140, SAIGON.

BỆNH HO ĐAU NGỰC



Nếu ho gió mà bề lầy lặc hay là điều dưỡng sơ sai sau tồn lại làm bệnh tới phổi. Bất ho và tức ngực, hoặc hư mấy lá phổi (tục gọi là ho lao). Mà thường thì ho càng ngày càng thêm làm cho cả và thân thể người bệnh phải chuyển động. Ngủ không an giấc, ăn ngủ không an sanh ra dật dờ dật dươi; khi nóng khi lạnh. Ho lâu lại sanh ra nhiều đàm. Ban đầu người bệnh khạc ra đàm, sau khạc ra máu làm cho ốm o gầy mòn mà chết.

Ta có chế một thứ thuốc ngọt để trị bệnh dữ tợn này. Thuốc này đã trị lành bệnh cho đư muôn người Annam rồi. Hiệu thuốc này « Sirop contre la phtisie ».

Mỗi ngày uống bốn lần; cách nhau 3 giờ, mỗi lần uống một muỗng lớn. Uống chẳng bao lâu thì thấy những chứng bệnh như đau ngực ho gió, ho lao, đều giảm hết.

Ta tỏ ý cho những người hay mua thuốc tại tiệm ta biết hề mua nhiều thì ta sẽ bán giá rẽ lắm. Như là: Iodure de potassium mua nguyên một kilo thì bán 18 \$ 00 thiệt nhân hiệu có in hình con voi, chỉ rõ là thứ nhất hạng, chứ các thứ hiệu khác không tốt. Phải mua thứ có nhân hiệu in hình con voi luôn. Ta chỉ cho người Annam cũng người khách rõ mà tránh những thuốc xấu, vì ông DOURDOU, hiệu tiệm « Pharmacie Saigonnaise » bán thuốc tốt hơn hết. Người khách hay là người Annam hoặc ở Bắc kỳ, Trung-kỳ, Nam-kỳ, hay là Cao-man, như muốn mua món chi thì tới tại tiệm ông DOURDOU thì có đủ các thứ mà mua lại bán giá rẽ. Tại tiệm « Pharmacie Saigonnaise » ông DOURDOU cũng có bán nước thuốc, kiến giấy họa hình. Ông sẵn lòng mà bảo chế các thứ nước thuốc những người nào cần dùng. Xin viết thư cho ông thì ông gửi tới y như ý muốn lại mau mắn và thuốc tinh anh hạng nhất.

BIJOUTERIE PARISIENNE SỐ 126 ĐƯỜNG CATINAT

TIỆM THỢ BẠC CỦA ÔNG J. GIUNTOLI VÀ A. G. BARDOTTI

Tiệm cái tại Paris
 Tiệm nhánh tại
Bastia (CORSE)

tay, bông tai có nhận hột thủy xoàn, hột thủy xoàn, cà-rá, chiến đồng hồ và đồ đeo theo chiến, lớn nhỏ đủ thứ và nhiều kiểu lạ rất xinh tốt. Tại thành Paris chúng tôi có Tiệm cái làm những đồ nữ trang và trang nước Langsa chúng tôi có nhiều

Chúng tôi có lòng kính rao cho nhiều người quen biết và mua bán cùng chúng tôi đang hay rằng: chúng tôi mới lãnh tại nhà hàng cái ở Paris những đồ nữ trang kể ra sau này: Dây chiến đeo cổ, Médaillons, vàng đeo

Tiệm nhánh buôn bán, cho nên chúng tôi mới sẵn lòng bán những đồ nữ trang Nhẹ giá tiền hơn các chỗ buôn bán khác. Sự buôn bán của chúng tôi chắc chắn hẳn hoi.

Vậy trước khi đi chọn lựa đồ nữ trang xin các cô các bà, chưa biết tiệm chúng tôi, cùng người đã quen biết rồi, đến mà xem những đồ rất xinh tốt và giá rẽ lắm.

HÀNG MESSNER

HUỶNG CHARNER MÓN BÀI SỐ 50-52-54 VÀ ĐƯỜNG D'ORLÉANS MÓN BÀI SỐ 67-69 SAIGON

MỜI CỎ CAO BẠCH MỜI CỎ

Mới đem lại 72 thứ bản hát kim băng ngọc-bích, (Saphir) hiệu Pathé; những bản này thuở nay chưa ai có.

Giá mỗi bản. 2 \$ 28.

Xin hỏi cuốn mục lục (Catalogue).

CUỐI THÁNG NÀY lại có bán chạy kim hiệu Lyro phone và Odéon nói tiếng Annam và Cao-man rất rõ ràng mà chắc lắm. Một cái bản chạy kim chừng ba bốn trăm lần chẳng hề hấn chi cả.

AI muốn mua hãy hỏi cuốn tổng mục lục (Catalogue complet).

CHO MUỐN

**SÁCH TỰ VI
DICTIONNAIRE
ENCYCLOPÉDIQUE ILLUSTRE
ARMAND COLIN**

Một bản in bằng giấy *coronne* (in 4) (xếp tư) — cỡ sách 19cm x 24cm — 1030 trang — 85.000 tiếng — 2.500 điều giải *encyclopédique* các phép trí cách thiên thông — 4.500 hình — 25 bản tranh họa đủ kiểu như cửa, y phục, và đồ khi dụng các xứ và các đời (*style*) — 100 bức tranh — 4 bìa ngoại văn sách có đậm đủ màu sắc — 300 chơn dùng những đấng vĩ nhân — 300 bản đồ địa dư, và các thứ khác.

Giá mỗi quyển đóng bìa vải màu đỏ ha là màu vàng, in dấu riêng *Ruty* 10 fr.

Bìa da cứng, lưng vải. 14 fr.

**BÁN TẠI NHÀ BÁN SÁCH
FRANCO-ANNAMITE
Saigon, Đường Catinat và đường Krantz**

REYNOLD MONIER làm nghề thợ bạc

TẠI ĐƯỜNG CATINAT MÓN BÀI SỐ 110-112 SAIGON

NHÀ
NÀY
THIỆT

Bán hột thủy xoàn lớn nhỏ đủ thứ, nhứt hạng và giá rẻ lắm. Bán đồ trưng bằng vàng thật cao; đủ các kiểu thật khéo. Bán đồng hồ, vàng cò, bạc cò, nickel cò, đủ các kiểu và các hiệu như OMEGA, ZÉNITH, vân vân. Bán máy viết chữ hiệu OLLIVER. Dây chiến đồng hồ, bạc vàng dùng trong 15 năm không phai. Có khẩu con dầu bằng đồng, bằng *caoutchouc* hay là trên nhẫn đeo tay. Có máy xi vàng xi bạc và lau chùi muốn nĩa. Sửa các thứ máy: máy may, máy viết, máy nói, máy đèn và các thứ súng, vân vân. Như trong lục châu chư quý vị muốn đặt làm đồ trưng bằng hột xoàn hoặc làm cà rá, bông tai cùng các vật khác bằng vàng 18 carats thì tôi sẵn mà làm cho vừa bụng chư quý vị.



LÀ CHẮC CHẴN HẸN HỜI. NÊN TIN CẬY

Ouvrage terminé

LE LAROUSSE POUR TOUS

Dictionnaire encyclopédique en deux volumes
Publié sous la direction de Claude AUGÉ

Deux magnifiques volumes in-8°
colombier (format 21 x 30,5 cent.).

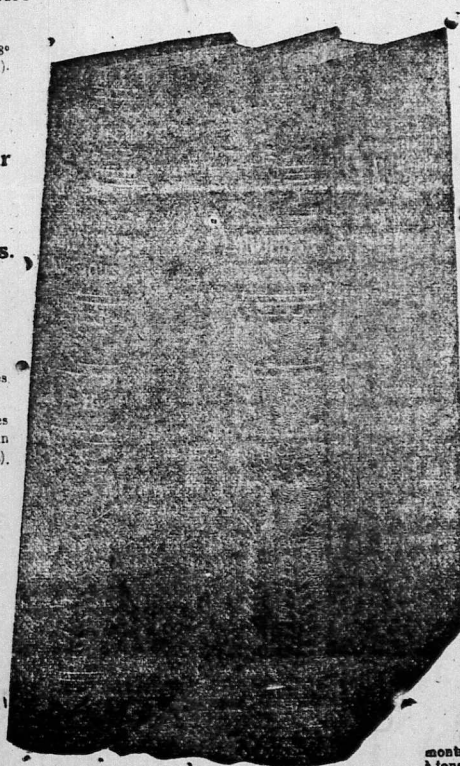
1950 pages
17 325 gravures
216 cartes en noir
et en couleurs
35 planches
en couleurs.

PRIX DE L'OUVRAGE
COMPLET :

35 fr. en deux volumes
brochés.
45 fr. en deux volumes
reliés demi-chagrin
(reliure originale de G. Auvriot).

L'ouvrage est livré aussitôt
la souscription acceptée.

(Voir bulletin de commande
au dos.)



Reproduction très réduite
(dimensions réelles : 21 x 30,5 cent.).

Avoir un « Larousse », une de ces encyclopédies si universellement renommées où on trouve tout ce qu'on peut avoir besoin de savoir, qui vous renseignent sur tout ce qui vous embarrasse, qui vous donne, peut-on dire, dans la vie une véritable supériorité intellectuelle et pratique, c'était là un privilège réservé jusqu'ici à ceux qui pouvaient acquérir des ouvrages d'un prix élevé comme le *Grand Dictionnaire Larousse* ou le *Nouveau Larousse illustré*. Tout le monde maintenant, grâce au *Larousse pour tous*, va enfin pouvoir réaliser ce rêve : chacun va pouvoir, si modestes que soient ses moyens, bénéficier des immenses avantages que procure journellement la possession d'un tel ouvrage.

Ce sont toutes les connaissances humaines, tous les résultats de la science et de l'érudition, toute l'essence de la littérature et de l'art, toutes les données de la vie pratique, que ce merveilleux dictionnaire encyclopédique met désormais véritablement à la portée de tous. Le rapide aperçu qui figure à la page suivante donne une idée, encore bien incomplète, de la masse énorme de renseignements de toute sorte qu'on y trouvera, présentés sous la forme la plus accessible, la plus commode et la plus claire, et accompagnés de milliers de gravures et d'une profusion de planches et cartes en noir et en couleurs de toute beauté. Est-il besoin d'insister sur les incalculables services qu'une pareille œuvre rendra dans toutes les circonstances de la vie ? Le chiffre colossal de 130 000 souscripteurs atteint en deux ans montre assez à quel point elle s'impose à tous. C'est le livre qui sera bientôt entre toutes les mains, dans toutes les familles.

Prière de communiquer.

Ce prospectus (janvier 1910) annule les précédents.

Tại nhà bán sách **FRANCO-ANNAMITE** có bán đủ các thứ sách nhà **LAROUSSE** và **ARMAND-COLIN**

TIỆM THUỐC

ÔNG HOLBÉ VÀ RENOUX

NHỨT HANG BẢO CHẾ Y SANH

ở đường CATINAT, môn bài số 16, 18 và 20, tại SAIGON.

KINH CÁO

CÙNG CÁC CHƯ VỊ MUỐN BỎ

THUỐC NHA-PHIÊN.

PHÍA MẶT

PHÍA LƯNG



Có một thứ thuốc hiệu **SOLUTION R số 1** của ông Điều-chế-y-khoa-lân-si **HOLBÉ** làm ra đây. Thi những kẻ muốn giải yên nơi chắc mình rằng bỏ thuốc dặng mà thôi, bỏ đã mau, ít tốn tiền mà lại không sanh bệnh hoạn chi cả, thật là một vị thần dược đó.

Thuốc **SOLUTION R** này khắp cả toàn-cầu đều biết danh, bởi ấy cả muôn vạn người đã gọi thơ đến mà khen tụng chẳng cùng.

Chẳng có thuốc nào thật hiệu cho bằng thuốc này, cho nên có nhiều hiệu giả lắm. Nhiều nơi lại mua thuốc này về làm cốt rồi lộn ra thuốc nước hay là thuốc hoàn mà bán.

Chư-vị hãy nghĩ bấy nhiêu thì đủ biết thuốc này thần hiệu là thế nào.

Hiện **XÍCH-LONG** của tiệm thuốc, vẽ dựng thuốc, nhãn thuốc, cùng hộp thuốc **SOLUTION R** này đã cầu chứng nơi toà Saigòn và nơi **THƯƠNG-MÃI-BỘ** tại Đô-thành **PARIS** rồi, cho nên nếu bắt dặng ai giả mạo thì tòa sẽ chiếu theo luật mà làm tội.

Khi mua phải coi cho kỹ lưỡng cái hộp cho giống như hình trên đây, và niêm phong lại hẳn hoi, có dấu ký tên ông **HOLBÉ**, điều-chế-y-khoa-lân-si là người luyện nên thuốc ấy. Hộp ấy lại có phụ thêm đồ để đếm giọt mà uống (*compte-goutte*) và cách dùng bằng nhiều thứ tiếng.

Giá mỗi ve.

1\$ 50

VÀ KHI MUA PHẢI TÍNH TIỀN SỞ PHÍ GỬI HAY LÀ MUA *contre remboursement*

Như gói *contre remboursement*, thì gói cách **kín nhiệm** vô cùng **chẳng cho ai biết dặng**.

Ai mua nhiều sẽ tính, nhẹ giá hơn, các thứ thuốc khác cũng vậy và chứng chắc rằng những thuốc bảo chế đều là đồ thượng hạng và tinh khiết lắm.

LỤC TỈNH TÂN VĂN

Mỗi Tuần Đăng Báo

Ngày Thứ Năm

QUAN NHỰT TRINH
Boulevard Norodom 7

閩新省陸

M. F. N. SCHNEIDER. SAIGON

NĂM THỨ NĂM

JEUDI 16 MARS 1911

SỐ 163

NGÀY 16 THÁNG HAI, NĂM TÂN-HỢI.

MỤC LỤC

- 1 - Đại-luận. — Làm người thiếu học khó nên.
- 2 - Cách đi học Pháp quốc
- 3 - Cuộc dựng hình ông Trương-vĩnh-Kỳ.
- 4 - Ngoại-quốc tân văn.
- 5 - Nam kỹ thời sự.
- 6 - Hường truyền.
- 7 - Ngoại sử truyền.
- 8 - Nam kỹ nông vụ.
- 9 - Sự xuất tân kỹ.
- 10 - Nhân đàm.
- 11 - Thái.
- 12 - Gia truyền tập.
- 13 - Thơ tin vãng lai.
- 14 - Minh tâm hữu giám.
- 15 - Hoàng viết địa dư chí.

CÓ BÁN LẺ TỪ SỐ :

Tại Báo-quán 7, Boulevard Norodom và tại Lục-tỉnh-khách-sạn

GIÁ BÁN NHỰT TRINH

Muốn mua 3 tháng	5\$00
6 tháng	8\$00
1 năm	15\$00
Không Bán 3 tháng	3\$00

GIÁ BÁN LẺ TỪ SỐ 0

Quân

Ấn muốn
đọc nhật trình thì gọi
thầy và học phí để nhật
trình LỤC TỈNH TÂN
VĂN - SAIGON

SÁCH TỰ VỊ TIẾNG LANGSA - ANNAM CÓ HÌNH

DICTIONNAIRE FRANÇAIS-ANNAMITE ILLUSTRÉ

Của ÔNG PÉTRUS TRƯƠNG-VĨNH-KÝ soạn

Đầu năm tới, từ 1er Janvier 1911 tới Tết Annam (năm Tân-hợi) quyền tự vị tiếng LANGSA - ANNAM của quan ĐỐC TRƯƠNG-VĨNH-KÝ soạn, in lại sẽ hườn thành. Quyền này in lại rất khéo lắm; chẳng những là chữ rõ bản mới, mà lại có thêm nhiều hình, nhiều bản vẽ làm cho dễ hiểu dễ xem.

Giá bán định như sau này, xin chur quý vị khán quan tường lãm.

I. - Chur quý vị nào đã mua tờ LỤC TÌNH TÂN VẤN mà mua lại một năm nữa hay là chưa mua mà muốn mua trọn một năm thì Bồn Quán tưởng tình cố cấp sẽ giảm cho 25% (nhị thập ngũ phần chi bá). Vậy giá mỗi quyền là..... 4 \$ 50.

Song muốn cho đặng giảm giá như vậy thì khi gửi bạc mua nhứt trình, phải ký tên vào TỜ GIAO KẾT CHỊU MUA TỰ VỊ in nơi sau đây mà gửi tới NHÀ BÁN SÁCH F.-H. SCHNEIDER và cũng gửi luôn số bạc y theo trong NOTA sau này.

II. - Như ai không mua tờ LỤC TÌNH TÂN VẤN mà ký tên vào TỜ GIAO KẾT CHỊU MUA TỰ VỊ và gửi tới, cùng gửi bạc theo luôn thì sẽ được giảm 15% (thập ngũ phần chi bá). Thì giá mỗi quyền còn (xin xem NOTA sau đây thì rõ)..... 5 \$ 10.

III. - Còn đợi sách in rồi mà mua thì giá mỗi cuốn là..... 6 \$ 00.
Xin chur vị xem nơi sau đây các trương mẫu tự vị này.

Nota. - 1o Khi gửi tờ GIAO KẾT phải gửi lên 1 \$ 00; tới tháng Octobre phải gửi lên 1 \$ 00 nữa thì khi tự vị in rồi gửi tới cho mình, thì có nhà thơ giầy thép cho đôi 2 \$ 50 nữa.

2o Còn về chur vị nào không mua tờ Lục-tình-tân-vấn thì khi gửi tờ GIAO KẾT phải gửi theo 1 \$ 00, tới tháng Octobre gửi 1 \$ 00 nữa còn 3 \$ 10 thì khi tự vị in rồi gửi tới cho mình, thì có nhà thơ giầy thép cho đôi.

TỜ GIAO KẾT CHỊU MUA DICTIONNAIRE FRANÇAIS-ANNAMITE

Của ÔNG PÉTRUS TRƯƠNG-VĨNH-KÝ soạn.

Tôi tên là _____, trước nghề: _____
ở tại _____ có mua một năm tờ LỤC TÌNH TÂN VẤN. (Như không có meo nhứt trình thì phải bít câu trên đây) xin M. F.-H. SCHNEIDER là chủ nhà bán sách FRANCO-ANNAMITE đem tên tôi vào sổ những người chịu mua quyền tự vị Langsa - Annam của ông Trương-vinh-Ký soạn, mới in lại.

Tôi gửi theo đây một cái mandat số bạc là một đồng y theo lời rao Bồn quán tờ LỤC TÌNH TÂN VẤN và tôi giao kết tới tháng Octobre sẽ gửi lên một đồng nữa, còn dư lại _____ khi đặng tự vị rồi, nhà thơ đòi tôi sẽ trả.

Làm tại _____, ngày _____ 1910.

Chữ ký tên:

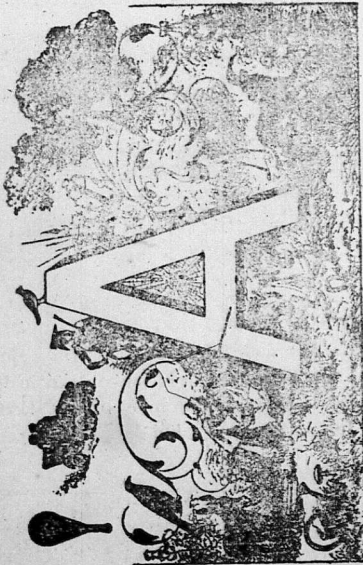
Xin để tên họ, chỗ ở, số bạc mình gửi và ký tên rồi gửi tới nhà bán sách FRANCO-ANNAMITE đường CATINAT và đường KRANTZ Sài Gòn cho người ta đem vào.

Tại nhà bán sách **FRANCO-ANNAMITE** có bán đủ các thứ sách nhà **LAROUSSE** và **ARMAND-COLIN**

THƯƠNG MẪU TỰ VỊ TIẾNG LANGSA-ANNAH CỦA ÔNG PETRUS TRƯƠNG-VINH-Y. SOẠN

PETIT DICTIONNAIRE

FRANCAIS-ANNAHITE



A. sm. Chữ đứng đầu chữ cái tây.
 Pause d'a, nét chữ a || Ne savoir
 ni A ni B, không biết chữ A
 chữ B. = không biết chữ nhất là
 một = dốt đặc.
 A (Anoir), Il a, nó có. Il y a, có.
 A privatif, Vô || Athée, vô đạo.
 A prep, cho; nơi, tại. A lui...
 cho nó. A Saigon, tại (nơi) Saigon.
 Dire à... nói với ai cũng...
 Abaissement sm. Sự sụt (hạ
 xuống). Abaissement de l'Etat, vận
 suy Nhà nước.
 Abaisser va. Hạ xuống. Abaisser
 les superbes, hạ kẻ kiêu ngạo
 xuống. || S'abaisser vpr. hạ mình
 xuống; cúi xuống.
 Abajoue sf. Cái đầu (con thú).
 Abandon sm. Sự bỏ đi || L'aban-
 donnée, bỏ vợ; bẫy-bà.

Dictionnaire, F.-A. P. Ky.

ABA

(chó trâu bò, voi, ngựa ăn).
 Abatis sm. Đống đống (dã dôn, dã
 ha, dã giết, đã làm thịt ra). || Aba-
 tis d'un cochon, thịt (xương) heo
 sà ra. (cả con heo làm thịt sà ra).
 Abat-jour sm. Cửa lá sách (cho



sáng trên sáng xuống). || Chup đèn
 cho tu sáng xuống.

Abattement sm. Sự yếu sức;
 sự ngã lòng.

Abatteur sm. Hay đập (củ).
 Abatteur sm. Lò thịt; lò cạo.

Abatre va. Hạ xuống; đốn;
 phá. Abatre un arbre, đốn cây.

Abattre an mur, đổ vách, phá vách
 xuống. || S'abattre vpr ngã xuống;
 quỵ xuống, (ngửa); bu, vùi (trùi),
 mủi, kiến. Le vent s'abat, gió
 lừng.

Abat-voix sm. Đồ
 che (đón) gió.

Abat-voix sm.
 Nóc toà giảng.

(cho âm tiếng).

Abaye sf. Nhà dòng.
 Abbé sf. Thầy cai

dòng. Monsieur l'abbé
 ông cha, cha.

Abbesse sf. Bà cai
 dòng nữ-tu.

A B C sm. Sách vần; ^{Abat-voix}
 Sách học vần. Sơ-học.

Abceder va. Ra mắt (mũ); làm
 mũ.

Abces sm. Mụn làm mũ.
 Abdicacion sf. Sự từ chức; sự
 từ ngôi.

Abduquer va. Từ ngôi, nhường

ABD

ngôi, Abdiquer la couronne (ngôi
 báu).

Abdomen sm. Bụng dưới; bụng.
 Abdominal, ở, aux adj. Thuộc về
 dạ dưới, (bụng).

Abécédaire sm. Sách học chữ,
 học vần.

Abecquer va. Bớt mỗi; chuy-bùn
 mỗi.

Abés sf. Lò nước chày đập chày
 cối xay nó xây đi.

Abelle sf. Con ong.



Abêtir va. Làm cho ra dại. || S'e-
 bêtir vpr., ra dại, ra khờ.

Abhorret va. Ghét;
 Abime sm. Vực sâu.

Abimer va. Bỏ xuống vực;
 ngã; làm hư. La place abime le
 chemin, mửa làm hư đường đi. ||
 S'abimer vpr., sa vức; hư đi.

Abject, e adj. Hèn-mạt.

Abjection sf. Sự hèn hạ.

Abjuration sf. Sự bỏ điều làm-
 lỗi đi.

Abjurer va. Thề mà bỏ; bỏ
 đạo. Abjurer sa religion, bỏ đạo
 mình đi.

Able sm. V. Ablette.

Ablegat sm. Phó sứ Đức Giáo-
 tông.

Ableret sm. Cái vợt.
 Ablette sf. Con cá bọc, (giếp, vẩy

NHÀ BÁN SÁCH

ĐÔNG SÁCH
HUYNH-KIM-DANH
 Đường CATINAT
 SAIGON, môn bài số 12, SAIGON



Bán đủ các thứ số
 bộ, sách vở, thơ
 tụng và truyện chữ
 quốc-ngữ, cùng các
 thứ sách học chữ tàu
 và chữ Đại pháp,
 văn vần.

Giấy mực, và đồ
 dùng theo việc quan,
 việc làng, nhà buôn,
 và các trường. In
 thiệp, đủ các thứ.
 Đóng bì sách khéo
 và chắc, và có bán
 đèn, sửa đèn biếm
 Tito-landi.

Ở đây có
 sửa súng có bán máy
 hát bán hát chạy
 bằng kim, đủ các
 thứ tiếng. Annam
 Tây và Cát.

Có bán tập quạt máy giá 2 \$ 00.

Tại đây, có bán
Lục-Tỉnh-Tân-Văn.



NHÀ BÁN THUỐC SAIGONNAISE

Ông Alexandre DOURDOU

THÁY THUỐC

SAIGON, SỐ 138, ĐƯỜNG CATINAT VÀ 140, SAIGON.

BỆNH HO ĐAU NGỰC

Nếu ho gió mà bỏ lý lẽ hay là điều dưỡng sơ sai sau tên lại làm bệnh tới phổi. Bật ho và tức ngực, hoặc hư mấy lá phổi (tức gọi là ho lao). Mà thường thì ho càng ngày càng thêm làm cho cả và thân thể người bệnh phải chuyển động. Ngủ không an giấc, ăn ngủ không an sanh ra dật dờ dật dượi; khi nóng khi lạnh. Ho lâu lại sanh ra nhiều đàm. Ban đầu người bệnh khạc ra đàm, sau khạc ra máu làm cho ốm o gầy mòn mà chết.

Ta có chế một thứ thuốc ngọt dễ trị bệnh dữ tợn này. Thuốc này đã trị lành bệnh cho dư muôn người Annam rồi. Hiệu thuốc này « **Sirope contre la phtisie** ».

Mỗi ngày uống bốn lần; cách nhau 3 giờ, mỗi lần uống một muỗng lớn. Uống chẳng bao lâu thì thấy những chứng bệnh như đau ngực ho gió, ho lao, đều giảm hết.

Ta tỏ ý cho những người hay mua thuốc tại tiệm ta biết hãy mua nhiều thì ta sẽ bán giá rẽ lắm. Như là: Iodure de potassium mua nguyên một kilo thì bán 18\$00 thiệt nhân hiệu có in hình con voi, chỉ rõ là thứ nhưt hặng, chứ các thứ hiệu khác không tốt. Phải mua thứ có nhân hiệu in hình con voi luôn. Ta chỉ cho người Annam cùng người khách rõ mà tránh những thuốc xấu, vì ông DOURDOU, hiệu tiệm « **Pharmacie Saigonnaise** » bán thuốc tốt hơn hết. Người khách hay là người Annam hoặc ở Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Nam-kỳ, hay là Cao-man, như muốn mua món chi thì tới tại tiệm ông DOURDOU thì có đủ các thứ mà mua lại bán giá rẽ. Tại tiệm « **Pharmacie Saigonnaise** » ông DOURDOU cũng có bán nước thuốc, kiến giấy họa hình. Ông sẵn lòng mà bảo chế các thứ nước thuốc những người nào cần dùng. Xin viết thư cho ông thì ông gửi tới y như ý muốn lại mau mắn và thuốc tinh anh hạng nhất.

BIJOUTERIE PARISIENNE

Số 126

ĐƯỜNG CATINAT

TIỆM THỢ BẠC CỦA ÔNG J. GIUNTOLI VÀ A. G. BARDOTTI

Tiệm cái tại Paris
 Tiệm nhánh tại
 Bastia (CORSE)

Chúng tôi có lòng kính rao cho
 nhiều người quen biết và mua bán
 cùng chúng tôi đang hay rằng:
 chúng tôi mới lãnh tại nhà
 hàng cái ở Paris những đồ nữ
 trang kẻ ra sau này: Dây chuyền
 đeo cổ. Médailleurs, vàng đeo
 tay, bông tai có nhện hột thủy xoàn, hột thủy xoàn, cườm đá,
 chiến đồng hồ và đồ đeo theo chiến, lớn nhỏ đủ thứ và
 nhiều kiểu lạ rất xinh tốt. Tại thành Paris chúng tôi có Tiệm
 cái làm những đồ nữ trang và trang nước Langsa chúng tôi có nhiều

Tiệm nhánh buôn bán, cho nên
 chúng tôi mới sẵn lòng bán những
 đồ nữ trang Nhẹ giá tiền hơn
 các chỗ buôn bán khác. Sự
 buôn bán của chúng tôi chắc hẳn
 hẳn hoi.

Vậy trước khi đi chọn lựa đồ nữ
 trang xin các cô các bà, chưa biết
 tiệm chúng tôi, cùng người đã quen
 biết rồi, đến mà xem những đồ rất
 xinh tốt và giá rẽ lắm.

HANG MESSNER

HƯƠNG CROMER MÓN BÀI SỐ 50-52-54 VÀ HƯƠNG D'ORMAT MÓN BÀI SỐ 67-69
SAIGON

MỚI CÓ CAO BẠCH MỚI CÓ

Mới đem lại 72 thứ bản hát kim bằng ngọc-bích, (Saphir) hiệu Pathé; những bản này thưở nay chưa ai có.

Giá mỗi bản. 2\$25.

Xin hỏi cuốn mục lục (Catalogue).

CUỐI THÁNG NÀY lại có bản chạy kim hiệu Lyro phone và Odéon nói tiếng Annam và Cao-man rất rõ ràng mà chắc lăm. Một cái bản chạy kim chừng ba bốn trăm lần chẳng hề hấn chi cả.

Ai muốn mua hãy hỏi cuốn tổng mục lục (Catalogue complet).

CHO MUỐN

**SÁCH TỰ VI
DICTIONNAIRE
ENCYCLOPÉDIQUE ILLUSTRÉ
ARMAND COLIN**

Một bản in bằng giấy *coronne* (in 4^e) (xếp tư) — cỡ sách 19x24 — 1030 trang — 85.00^{fr} tiếng — 2.500 điều giải *encyclopédique* các phép trí cách thiên thông — 4.50^{fr} hình — 25 bản tranh họa đủ kiểu nhà cửa, y phục, và đồ khí dụng các xứ và các đời (*style*) — 100 bức tranh — 4 bức ngoại văn sách có đậm đủ màu sắc — 300 chơn dung những đáng và minh — 300 bản đồ địa dư, và các thứ h thị.

Giá mỗi quyển đóng bì vải màu đỏ hay là màu vàng, in dấu riêng Ruty..... 10 fr.

Bìa da óc, lưng vải..... 14 fr.

BÁN TẠI NHÀ BÁN SÁCH

FRANCO-ANNAMITE

Saigon, đường Catinat và đường Krantz

CÓ MỘT MÌNH NHÀ NÀY

CÓ QUYỀN THAY MẶT CHO NHÀ ĐỨC SÙNG

VÀ LÀM XE MÁY TẠI THÀNH

St-Étienne

MÀ THỜI

Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur

ở Đường
SAIGON

Catinat số 36

Có Bán SÙNG đủ thứ và đủ kiểu, Bì, Thuốc Đạn XE MÁY, ĐỒNG HỒ và

ĐÓ NỮ TRANG. Đồ đã tốt lại

GIÁ RẺ

Lục Châu muốn mua vật chi thì xin đề thơ như vậy :
M. F. Michel, Caffort Successeur, 36 rue Catinat

NHÀ BÁN SÁCH LAROUSSE

Đường MONTPARNASSE 13, PARIS

Được thưởng GRAND PRIX cuộc đấu xảo
PARIS 1900—HANOI 1902—LIÈGE 1905
MILAN 1906
HORS CONCOURS—LONDRES 1908.

Trong chủ vị kham quan có vira ý sách
chỉ trong bản catalogue NHÀ BÁN SÁCH
LAROUSSE thì xin do nơi NHÀ BÁN SÁCH
FRANCO-ANNAMITE

thì người ta sẽ gửi những sách chủ vị
muốn mua cho; giá y theo bản Đại-Pháp
không tăng chút nào, (trừ ra tiền gửi mà
thôi)

**TẠI NHÀ BÁN SÁCH
FRANCO-ANNAMITE**

F.-H. SCHNEIDER

CÓ BÁN SÁCH MẸO TIẾNG LANGSA

của ông LARIVE và FLEURY soạn

Đức Cha L. MOSSARD đã diễn dịch ra chữ Quốc-ngữ
GIÁ..... 1 fr. 60

Danh tiếng ông LARIVE và FLEURY về
việc đặt sách vở, ai ai cũng đều biết. Và châu
thành Paris chấm thứ sách mẹo này thì là
đều tiện lắm và bởi chưng sách ấy vừa trí và
có ích cho kẻ mới học vỡ lòng.

Người dịch sách mẹo này ra chữ Quốc-ngữ
là đức Cha MOSSARD, Giám mục đương kim
Bịa phận Sài Gòn. Thuở người còn làm bề
trên coi trường Taberd, người đã làm thứ
sách ấy cho học trò của người học, và hề ai
coi tới sách ấy từ bấy lâu nay thì đều nói
rằng là sách có ích, ai muốn học tiếng Lang-
sa vỡ lòng thì trước hết phải học mẹo này.
Có phụ thêm hai mươi bốn trang tự điển,
góp những tiếng cần dùng chữ Langsa trước
rồi giải nghĩa ra tiếng Annam kể theo một
bên.

Đức Cha MOSSARD từng thao việc giáo
huấn tiếng Langsa, nên cách đặt bài vở cho
người Annam học thì đầu rành đó.

HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU

DENIS FRÈRES

LẬP RA TỪ NĂM 1862 NHÀ NGÀNH TẠI

HÀIPHÔNG

BORDEAUX

SÀI GÒN

HÀ NỘI

Hàng Denis Frères trừ dầu thơm
hiệu: « Royal Japonais » là thứ tốt hào
hạng và thơm diệu hơn các thứ dầu, hiệu đề
vương Nhứt-bôn.

Hãy xức tóc bằng dầu hiệu « Huile-Flora » là thứ tốt
hơn hết và dầu thơm vô hạng.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này:

Rượu chác trắng và chác đỏ trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu Champagnes V^o Cliquot.

» Ponsardin.

» Duc de Montebello.

» Roederer.

» Moët et Chandon.

Rượu Tisane de Champagnes supérieur B. et R. Perrier.

Rượu Tisane extra: Marquis de Bergey.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rồi hiệu
Le Globe và giấy hút thuốc kều là « Nil » có thứ rượu
kều là: Vieille Eau de vie Dejean, Rhum Jalkaud.

Liqueurs và cognacs Marie Brizard và Roger.

Bière Gruber và Bière Loraine. Rượu Madère
Malaga và Muscat de Frontignan Rivoire.

Có bán máy viết hiệu Remington và các thứ đồ
phụ tùng.

Cũng có trừ các thứ hộp quẹt Đông-Dương, và ngoài
Bến Thủy, gần Annam và ông quẹt Hà Nội (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vầy:

MAISON DENIS FRÈRES, SAIGON

Nơi nhà bán sách **FRANCO-ANNAMITE** có bán đủ các thứ sách nhà **LAROUSSE** và **ARMAND-COLIN**

NHÀ ĐẠI THƯƠNG TRỮ ĐỦ CÁC HÀNG HÓA
J. BERTHET ĐƯỜNG BOULEVARD SAIGON
CHARNER MÓN BÀI SỐ 68

LẬP RA NĂM 1887

Hàng **J. BERTHET** này trong 23 năm nay hằng lo lắng, làm cho người Annam ta
biết các hàng hóa Langsa, nhưt là các món sau này: ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉

RƯỢU BORDEAUX trắng có, đồ có của hãng **BIRKEDAL HARTMANN** và công ty ở
BORDEAUX
BOURGOGNE trắng có, đồ có của hãng **FLAVIEN JEUNET HENRY** ở tại **RULLY**

Còn đựng nguyên thùng, nửa thùng hay là chiết ra ve rồi. ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉

RƯỢU CHAMPAGNE hiệu **BOLLINGER** ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉
CHAMPAGNE hiệu **ROEDERER** ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉
CHAMPAGNE hiệu **LEBRUN FRÈRES**

RƯỢU RHUM SAINTE ANNE ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉
COGNAC hiệu **LE MOULIN** **RƯỢU** WHISKY **BUCHANAN BLACK AND WHITE**

QUINQUINA **DUBONNET** (bỏ và trắng kiện) ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉

RƯỢU COGNAC **JAS HENNESSY** (Nhà đặt rượu Cognac lớn hơn hệt). ♦ ♦ ♦ ♦

RƯỢU ABSINTHE OXYGÉNÉE **CUSENIER** (thứ xanh và thứ trắng). ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉
LIQUEURS và SIROPS **CUSENIER** ☉ **BIÈRE DRAGON** (tốt và rẻ) ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉

S ỬA bỏ hộp có đường hiệu **LA PETITE FERMÈRE** ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉

C ả hộp, thịt hộp, hàng bông đựng hộp hiệu **AMIEUX FRÈRES** ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○ ○

D ầu thơm, nước thơm, hiệu **CHRYSANTHEMIS DU JAPON** mùi rất là ngọt ngào và lại
thơm giai. ☉ Xà bông thơm hiệu con mèo con (**LE PETIT CHAT**) ☉

T huốc vắn sắn hiệu **JUAN BASTOS**. Danh tiếng thuốc rơi **BASTOS** và thuốc vắn sắn
của hãng **BASTOS** đã vang lừng các nơi không cần gì phải khoe nữa. Cả hoàn cầu đều
dùng thuốc rơi và thuốc điều **BASTOS** langon.

MAY nói **BÁN** hát hiệu **PATHÉ FRÈRES** **Q**UẠT chạy bằng dầu lửa
thường, để chi dụng
trong nhà.

Xe máy đập hiệu **SEMEUSE** đã tốt, chắc và lại rẻ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉

Tủ sắt hiệu **VERSTAEN** đã không sợ lửa mà lại cay pha không nôi. ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉ ☉

Ghế ngồi, ghế fauteuil, ghế berceuse (xích đu) thật hiệu **THONET**, đủ sắc, đen, đỏ, vàng và đủ kiểu.
Ai muốn xin mục lục thì hãng **BERTHET** sẽ gửi mà cho